



HAGL Group
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH GIA LAI



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CT CP HOÀNG ANH GIA LAI 2008

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN & BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2007



Đoàn kết là sức mạnh!



CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH GIA LAI (HAGL)
(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3903000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/06/2006)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN & BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2007

Tên Cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL)
Loại Cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/ cổ phần
Tổng số Cổ phần	: 119.956.388 cổ phần
Tổng giá trị Cổ phần	: 1.199.563.880.000 đồng (tính theo mệnh giá)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty Kiểm toán	: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Địa chỉ	: Lầu 8, Saigon Riverside Office Center 2A-4A Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84 8) 824 5252 - Fax: (84.8) 824 5250

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN & BÁO CÁO TÀI CHÍNH SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL)

- Địa chỉ** : Quốc lộ 14, Xã Chưhrông, Tp. Pleiku, Gia Lai
- Điện thoại** : (84.59) 820 012 - Fax: (84.59) 820 555

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên	: Ông Đoàn Nguyên Đức
Chức vụ	: Chủ tịch HĐQT
Điện thoại	: (84.59) 820 012 - Fax: (84.59) 820 555

mục lục

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế, chính trị
2. Rủi ro về luật pháp
3. Rủi ro đặc thù
4. Rủi ro khác

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG

III. CÁC KHÁI NIỆM

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Giới thiệu chung về công ty
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển
3. Cơ cấu tổ chức công ty
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty
5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần và cổ đông sáng lập
6. Danh sách những công ty con, công ty liên kết
7. Hoạt động kinh doanh
8. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm báo cáo
9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp trong cùng ngành
10. Chính sách đối với người lao động
11. Chính sách cổ tức
12. Tình hình hoạt động tài chính
13. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát
14. Tài sản thuộc sở hữu công ty
15. Các dự án đầu tư của HAGL
16. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận những năm tiếp theo

CÁC HÌNH ẢNH MINH HỌA

- Hình 1** : Logo công ty
- Hình 2** : Một số sản phẩm nội thất gỗ
- Hình 3** : Một số sản phẩm ngoại thất gỗ
- Hình 4** : Một số sản phẩm gỗ - đá granite
- Hình 5** : Một số sản phẩm đá granite
- Hình 6** : Cao ốc văn phòng làm việc, cho thuê HAGL Group
- Hình 7** : Công nghệ sản xuất đồ gỗ
- Hình 8** : Công nghệ sản xuất đá granite
- Hình 9** : Các cổ đông là tổ chức và đối tác chiến lược
- Hình 10** : HAGL Hotel – Plaza Đà Nẵng
- Hình 11** : HAGL Resort Qui Nhơn
- Hình 12** : HAGL Resort Đà Lạt
- Hình 13** : HAGL Hotel Pleiku
- Hình 14** : Dự án căn hộ cao cấp Hoàng Văn Thụ
- Hình 15** : Dự án cao ốc căn hộ - Thương mại HAGL
- Hình 16** : Dự án khách sạn – Căn hộ cao cấp Hoàng Anh - BIDV
- Hình 17** : Dự án Cần Thơ
- Hình 18** : Khu phức hợp thương mại dịch vụ cao tầng đường 2/9
- Hình 19** : Dự án khu căn hộ cao cấp Hồ Thạc Gián – Tp. Đà Nẵng
- Hình 20** : Dự án căn hộ cao cấp Đầm sinh thái Tp. Qui Nhơn
- Hình 21** : Căn hộ cao cấp Lê Văn Lương, Quận 7, Tp. HCM
- Hình 22** : Dự án căn hộ cao cấp Trần Xuân Soạn
- Hình 23** : Dự án New Sài Gòn
- Hình 24** : Dự án Hoàng Anh Incomex
- Hình 25** : Dự án Khu căn hộ cao cấp Phú Hoàng Anh trên đường Nguyễn Hữu Thọ
- Hình 27** : Dự án khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh River view
- Hình 28** : Dự án khu phức hợp, Quận 9
- Hình 29** : Dự án khu chung cư cao tầng tại đường Lũy Bán Bích
- Hình 30** : Dự án Khu trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê đường Nguyễn Hữu Thọ (đầu cầu Kinh Tế - Q7)
- Hình 31** : Tòa nhà văn phòng HAGL Group, 7/1 Thành Thái, P. 14, Quận 10, Tp. HCM
- Hình 32** : Dự án HAGL nhà ở ven sông Tân Phong
- Hình 33** : Dự án Chợ Lớn Plaza
- Hình 34** : Dự án căn hộ cao cấp HAGL An Tiến
- Hình 35** : Dự án căn hộ cao cấp TTTM và dịch vụ
- Hình 36** : Dự án TTTM khách sạn văn phòng Sài Gòn Twin tower
- Hình 37** : Dự án tổ hợp căn hộ cao cấp TTTM và dịch vụ Phú Định
- Hình 38** : Dự án Khu căn hộ cao cấp HAGL Tân Cảng
- Hình 39** : Dự án căn hộ cao cấp HAGL Bangkok Apartment
- Hình 40** : Công trình thủy điện
- Hình 41** : Rừng cao su

CÁC SƠ ĐỒ VÀ BẢNG BIỂU

- Sơ đồ 01** : Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
Sơ đồ 02 : Cơ cấu tổ bộ máy quản lý công ty
Sơ đồ 03 : Quy trình sản xuất sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu
Sơ đồ 04 : Quy trình sản xuất, phân phối nội thất gỗ
Sơ đồ 05 : Quy trình sản xuất đá granite

- Bảng 01** : Danh sách cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần thời điểm 31/12/07
Bảng 02 : Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm 31/12/07
Bảng 03 : Danh sách các công ty con thuộc sở hữu HAGL tại thời điểm 31/12/2007
Bảng 05 : Danh sách các công ty HAGL là cổ đông ảnh hưởng lớn tại thời điểm 31/12/2007
Bảng 04 : Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm hàng hóa, dịch vụ
Bảng 06 : Nguyên liệu, vật liệu ngành sản xuất đồ gỗ và nhà cung cấp
Bảng 07 : Cơ cấu chi phí trong năm 2006 - 2007
Bảng 08 : Cơ cấu lao động công ty tại thời điểm 31/12/2007
Bảng 09 : Số lượng lao động qua từng năm
Bảng 10 : Kết quả hoạt động kinh doanh của HAGL 2006 và 2007
Bảng 11 : Danh sách các quỹ của công ty
Bảng 12 : Tổng dư vay nợ ngắn hạn
Bảng 13 : Tổng dư vay nợ dài hạn
Bảng 14 : Các khoản phải thu
Bảng 15 : Các khoản phải trả
Bảng 16 : Hàng tồn kho
Bảng 17 : Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
Bảng 18 : Các công ty trồng cây cao su
Bảng 19 : Kế hoạch trồng cây cao su
Bảng 20 : Kế hoạch lợi nhuận 2008 - 2010

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế, chính trị

Trong tiến trình hội nhập sâu kinh tế quốc tế, cụ thể là việc Việt Nam đã gia nhập WTO, các nhà đầu tư nước ngoài với khả năng tài chính dồi dào, công nghệ cao, kinh nghiệm hoạt động lâu năm sẽ thâm nhập dễ dàng hơn vào thị trường Việt Nam và cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước. Nền kinh tế Việt Nam sẽ trở nên nhạy cảm hơn bởi các yếu tố của kinh tế thế giới, nhất là biến động của giá dầu thô và giá vàng. Các cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính ở mức độ khu vực và thế giới giống như cuộc khủng hoảng tài chính tại châu Á năm 1997 nếu lại xảy ra sẽ không thể nói là không tác động mạnh đến nền kinh tế Việt Nam. Các thách thức của hội nhập kinh tế sẽ là những yếu tố biến động khó lường, có tác động lớn đến tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam, có thể làm tăng mức độ rủi ro đối với hoạt động của các doanh nghiệp.

Tuy vậy phải khẳng định rằng Việt Nam là nước đang phát triển với tốc độ cao và ổn định trong các năm vừa qua. Tỷ lệ tăng trưởng GDP luôn đạt từ mức 7% trở lên, riêng năm 2007 đạt 8,44%. Sự thuận lợi của môi trường kinh doanh nói chung cộng với sự tương tác tích cực từ sự lớn mạnh dần lên của thương hiệu quốc gia cùng sự ổn định về chính trị đã giúp các doanh nghiệp Việt Nam trong đó có HAGL đạt được kết quả khá ấn tượng.

Trong thời gian tới, nếu nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm lại cùng với các biến động của nền kinh tế vĩ mô không thuận lợi, HAGL có thể gặp khó khăn trong kinh doanh. Tuy nhiên các chuyên gia kinh tế trong nước và thế giới đều dự báo mức tăng trưởng GDP của Việt Nam vẫn sẽ được duy trì ở mức 7-8%/năm là hoàn toàn khả thi. Với nền chính trị ổn định, Việt Nam đang và sẽ là điểm đến an toàn của nhà đầu tư và du khách nước ngoài. Sự phát triển lạc quan của nền kinh tế có ảnh hưởng tốt đến hoạt động của các ngành xây dựng và kinh doanh căn hộ cao cấp, sản xuất và phân phối đồ gỗ, trồng chế biến các sản phẩm từ cây cao su, đầu tư khai thác thủy điện; sự ổn định về chính trị chắc chắn có ảnh hưởng tốt đến ngành khách sạn và resort. Vì vậy có thể nhận định rằng rủi ro về kinh tế, chính trị Việt Nam không phải là một rủi ro lớn đối với hoạt động của công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đang được điều chỉnh chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác. Công ty cũng chịu tác động của các chính sách và chiến lược phát triển của ngành.

Hầu hết các luật pháp cơ bản liên quan đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua, kỳ vọng sẽ tạo môi trường đầu tư, kinh doanh, cạnh tranh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng và lành mạnh cho các doanh nghiệp. Trong giai đoạn tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, các thay đổi của luật và văn bản dưới luật có thể tạo ra rủi ro về luật pháp.

Ngoài ra, trong môi trường kinh doanh hội nhập, đòi hỏi công ty phải hiểu biết sâu sắc về luật pháp và thông lệ quốc tế. Đối với vấn đề này, công ty vẫn đang tích cực trang bị cho mình những thông tin cần thiết về thị trường, đối thủ và đối tác, nghiên cứu luật pháp quốc tế để thực sự hội nhập. Vì vậy, xét toàn cảnh môi trường pháp lý và tình hình thực tế của công ty, rủi ro pháp luật ít có ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

3. Rủi ro đặc thù

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai tập trung vào 5 ngành sau để làm nền tảng cho sự phát triển bền vững và lâu dài cho Công ty:

- Xây dựng và kinh doanh căn hộ cao cấp
- Sản xuất và phân phối đồ gỗ
- Xây dựng và kinh doanh khách sạn và resort
- Trồng, chế biến các sản phẩm từ cây cao su
- Đầu tư, khai thác thủy điện

Rủi ro của ngành xây dựng và kinh doanh căn hộ cao cấp chủ yếu bắt nguồn từ sự thiếu thốn của các thông tin sẵn có và nhà nước đang tiếp tục có những điều chỉnh vĩ mô để khắc phục tình trạng này của thị trường. Về phần mình, để giảm bớt rủi ro, công ty sẽ chú trọng nghiên cứu nhu cầu khách hàng, thận trọng xử lý thông tin thị trường để làm hài hòa lợi ích của khách hàng và doanh nghiệp.

Ngành sản xuất và phân phối đồ gỗ rủi ro chủ yếu xảy ra ở lĩnh vực xuất khẩu. Sự phụ thuộc gần như hoàn toàn vào nguồn nguyên liệu gỗ nhập khẩu dẫn đến sản phẩm gỗ xuất khẩu Việt Nam bị cạnh tranh gay gắt bởi các đối thủ cùng ngành. Tuy vậy, HAGL là một trong số ít các doanh nghiệp đồ gỗ xâm nhập sớm vào ngành, có thương hiệu mạnh, tạo dựng được uy tín khá vững chắc và hiểu biết sâu sắc mong đợi của khách hàng. Công ty lạc quan là sẽ có đủ năng lực xử lý những đơn hàng lớn và đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Ở lĩnh vực du lịch, các sự kiện chính trị, thảm họa thiên nhiên, bệnh dịch hoặc tấn công khủng bố tác động lớn đến quyết định của người tiêu dùng. Tuy nhiên Việt Nam là quốc gia có một nền chính trị ổn định, an toàn đã tạo được niềm tin cho nhiều du khách ngoại quốc. Điều này đem lại thuận lợi cho hoạt động kinh doanh mảng khách sạn và resort của công ty.

Lĩnh vực cao su, do khoảng cách về sản lượng khai thác hàng năm của Việt Nam so với các nước khác như Thái Lan, Indonesia và Malaysia vẫn còn rất lớn nên Việt Nam không chủ động được về giá xuất khẩu. Thị trường xuất khẩu chính của cao su Việt Nam tập trung vào Trung Quốc, nên thời giá thị trường của sản phẩm có thể biến động theo sự thay đổi về chính sách ngành cao su và ngành sản xuất vỏ ruột xe của vị khách hàng này. Tuy nhiên xét về dài hạn, trong bối cảnh giá dầu liên tục leo thang như hiện nay, cao su thiên nhiên sẽ mang lại hiệu quả lớn về kinh tế cho xã hội Việt Nam nói chung và cho Công ty nói riêng.

Điều kiện thiên nhiên là nhân tố rủi ro lớn nhất ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và khai thác thủy điện. Tuy vậy tỷ lệ xảy ra các biến cố như nắng hạn, động đất là không lớn nên ít có khả năng tác động đến sản xuất, kinh doanh của công ty.

4. Rủi ro khác

Hoạt động sản xuất kinh doanh của HAGL có quan hệ thanh toán bằng ngoại tệ (chủ yếu là USD) với nhiều với đối tác nước ngoài, đặc biệt trong lĩnh vực nhập máy móc thiết bị, nguyên liệu, xuất khẩu sản phẩm, kinh doanh khách sạn và resort. Biến động tỷ giá hối đoái giữa VND và USD có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ của công ty.

HAGL là thương hiệu mạnh, chiến lược phát triển đa ngành và liên kết dọc của công ty làm gia tăng các hoạt động hợp nhất, sáp nhập (M&A). Khả năng xảy ra rủi ro do giảm EPS sau hợp nhất, sáp nhập dẫn đến giảm giá cổ phiếu cũng là vấn đề cần phải quan tâm.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông: Đoàn Nguyên Đức	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
-----------------------------	-------------------------------------

Ông: Nguyễn Văn Sự	Chức vụ: Tổng giám đốc
---------------------------	------------------------

Ông: Trần Văn Vui	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát
--------------------------	-------------------------------

Bà : Hồ Thị Kim Chi	Chức vụ: Kế toán trưởng
----------------------------	-------------------------

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý, theo đó, nhà đầu tư có thể hiểu, phân tích tình hình tài chính, hoạt động, kinh doanh trong quá khứ cũng như triển vọng trong tương lai của công ty.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- | | |
|-----------|-------------------------------------|
| • Công ty | : Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai |
| • HAGL | : Hoàng Anh Gia Lai |
| • CNDKKD | : Chứng nhận đăng ký kinh doanh |
| • ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| • HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| • BKS | : Ban kiểm soát |
| • TP.HCM | : Tp. Hồ Chí Minh |
| • CTCP | : Công ty Cổ phần |

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Giới thiệu chung về công ty: Thông tin về công ty cổ phần HAGL

- | | |
|---|---|
| • Tên gọi Công ty | : Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) |
| • Tên giao dịch đối ngoại | : HAGL Joint Stock Company |
| • Tên viết tắt | : HAGL |
| • Địa chỉ | : Quốc lộ 14, Xã Chuhrông, Thành phố Pleiku, Gia Lai |
| • Điện thoại | : (84-59) 820 012/ Fax: (84-59) 820 555 |
| • Website | : www.hagl.com.vn |
| • Ngân hàng mở tài khoản | : tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - Chi nhánh Gia Lai |
| • Số hiệu tài khoản | : 6201.000.000.7806 |
| • Mã số thuế | : 5900377720 |
| • Vốn điều lệ (tính đến 31/12/2007) | : 1.199.563.880.000 VNĐ
(Một ngàn một trăm chín mươi chín tỷ năm trăm sáu mươi ba triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) |
| • Vốn điều lệ bình quân gia quyền (tính đến 31/12/2007) | : 836.770.980.000 VNĐ
(Tám trăm ba mươi sáu tỷ bảy trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng) |

Các lĩnh vực hoạt động của công ty gồm:

- Xây dựng và kinh doanh căn hộ cao cấp
- Sản xuất và phân phối đồ gỗ
- Xây dựng và kinh doanh khách sạn và resort
- Trồng, chế biến các sản phẩm từ cây cao su
- Đầu tư, khai thác thủy điện
- Các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm

■ Quan điểm phát triển của công ty

- Phát triển đa ngành, đa lĩnh vực và liên kết dọc
- Phát triển bền vững và ổn định
- Phát triển phải tuân thủ các định hướng chiến lược đã được hoạch định
- Phát triển phải luôn đi đôi với việc hỗ trợ cộng đồng, xã hội và xem đó là nghĩa vụ cao cả của công ty.

■ Triết lý kinh doanh

- Luôn quan tâm, lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ và đáp ứng nhanh nhất mọi nhu cầu của khách hàng.
- Sẵn sàng hợp tác, chia sẻ với các đối tác kinh doanh để cùng phát triển.
- Gắn kết các hoạt động sản xuất kinh doanh với các hoạt động nhân đạo, hoạt động xã hội.
- Chân thành với đồng nghiệp, đoàn kết cùng góp sức xây dựng công ty phát triển.

■ Slogan:

Đoàn kết là sức mạnh!

■ Mục tiêu:

Trở thành công ty bất động sản số 1 Việt Nam vào năm 2010.

■ Logo của công ty:



Hình 1: Logo công ty

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Khởi nghiệp từ **năm 1990**, tiền thân của công ty là một xưởng nhỏ đóng bàn ghế cho học sinh.

Năm 1993, Xí nghiệp tư doanh Hoàng Anh được thành lập. Khánh thành nhà máy chế biến gỗ nội thất và ngoài trời tại Gia Lai.

Năm 2002, khánh thành nhà máy chế tác đá granite. Mở rộng thêm một nhà máy chế biến gỗ nội thất tại Gia Lai. Câu lạc bộ bóng đá Hoàng Anh Gia Lai ra đời sau khi UBND tỉnh Gia lai ra quyết định chính thức chuyển giao đội bóng đá cho xí nghiệp.

Năm 2004 : Khai trương hoạt động HAGL Resort Qui Nhơn.

Năm 2005 : Khai trương hoạt động HAGL Resort Đà Lạt.

Năm 2006 : Khai trương hoạt động HAGL Hotel Pleiku.

Xí nghiệp chuyển đổi sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và đổi tên là Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai với vốn điều lệ ban đầu 326 tỷ đồng. Đại hội cổ đông lần đầu được tổ chức thành công tại HAGL Hotel Pleiku.

Năm 2007: Khai trương cao ốc văn phòng HAGL SAFOMECH
Sáp nhập các Công ty Hoàng Anh Quy Nhơn, Hoàng Anh Sài Gòn và Công ty cổ phần kinh doanh nhà Hoàng Anh vào Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.
Khai trương hoạt động HAGL Hotel Plaza Đà Nẵng
Khánh thành học viện bóng đá HAGL Arsenal JMG

3. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần HAGL được tổ chức theo mô hình công ty mẹ - công ty con, công ty dự kiến sẽ hoàn tất đầu tư vào các công ty con để hình thành cơ cấu tổ chức gồm:

- 11 chi nhánh, 01 Câu lạc bộ Bóng đá và 01 văn phòng đại diện trực thuộc công ty
- 13 công ty con, là những công ty mà Công ty cổ phần HAGL nắm giữ cổ phần chi phối trên 50%.
- 07 công ty liên kết, là những công ty mà Công ty cổ phần HAGL nắm giữ cổ phần ảnh hưởng lớn, từ 20% đến 50%.

HAGL CORPORATION

CHI NHÁNH

CÔNG TY CON & LIÊN KẾT

CN Nhà máy gỗ XK HAGL	CT CP XD & PT nhà Hoàng Anh	99,9%
CN Nhà máy gỗ Nội thất HAGL	CT CP ĐTXD & PT nhà Hoàng Nguyên	89%
CN Nhà máy gỗ XK Qui Nhơn	CT CP ĐTXD & PT nhà Hoàng Phúc	51%
CN Nhà máy gỗ XK Sài Gòn	CT CP Phú Hoàng Anh	73%
CN Xí nghiệp nguyên vật liệu HAGL	CT TNHH TM DV Minh Tuấn	80%
CN Nhà máy đá granite HAGL	CT Đầu Tư Hoàng Việt	51%
CN Xí nghiệp xây lắp An Phú	CT TNHH An Tiến	80%
CN HAGL Hotel Pleiku	CT CP Hoàng Anh Đắklak	55%
CN HAGL Resort Đà Lạt	CT CP Cao su HA Quang Minh	57,5%
CN HAGL Hotel Plaza Đà Nẵng	CT CP Trồng rừng CN	80%
CN HAGL Resort Quy Nhơn	CT CP Khoáng sản HAGL	75%
Câu lạc bộ bóng đá HAGL	CT CP Thủy Điện HA ĐắkBla	80%
Văn phòng đại diện tại Tp.HCM	CT CP Thủy Điện HAGL	80%
	CT CP ĐTXDKD địa ốc thanh đa	25%
	CT CP Trần Hoàng Phúc	38,25%
	CT CP HAGL Mê Kông	45%
	CT CP Cao Su HA Măng Yang	45%
	CT CP HAGL Miền Trung	26,67%
	CTCP Đầu tư & tư vấn Xây dựng Á Đông	25%
	HAGL Bangkok Co.,Ltd	49%

Sơ đồ 01: Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai

1. Chi nhánh nhà máy gỗ xuất khẩu Hoàng Anh Gia Lai

Địa chỉ : Xã ChuHrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 820288/ Fax: 059 820007

2. Chi nhánh nhà máy gỗ nội thất Hoàng Anh Gia Lai

Địa chỉ : Xã ChuHrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 847587/ Fax: 059 847586

3. Chi nhánh nhà máy gỗ Hoàng Anh Quy Nhơn:

Địa chỉ : Khu công nghiệp Phú Tài, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại : 056 741177/ Fax: 056 841992

4. Chi nhánh nhà máy gỗ Hoàng Anh Sài Gòn

Địa chỉ : Lô E1 đường A, KCN Bình Chiểu, phường Bình Chiểu , quận Thủ Đức, TP. HCM

Điện thoại : 088 8979884

5. Chi nhánh nguyên vật liệu Hoàng Anh Gia Lai

Địa chỉ : Xã ChuHrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 847587/ Fax: 059 847586

6. Chi nhánh nhà máy đá granite Hoàng Anh Gia Lai

Địa chỉ : Xã ChuHrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 847339/ Fax: 059 847298

7. Chi nhánh xí nghiệp xây lắp An Phú

Địa chỉ : Xã ChuHrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 211725/ Fax: 059 820591

8. Chi nhánh Khách sạn Hoàng Anh Gia Lai

Địa chỉ : 01 Phù Đổng, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, Gia Lai

Điện thoại : 059 718450- 718459/ Fax: 059 718457

9. Chi nhánh Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai tại Lâm Đồng

Địa chỉ : Số 03 Nguyễn Du, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại : 063 810826/ Fax: 063 549036

10. Chi nhánh Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai tại Đà Nẵng

Địa chỉ : Số 01 Nguyễn Văn Linh, quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng

Điện thoại : 063 810826/ Fax: 063 549036

11. Chi nhánh Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai tại Quy Nhơn

Địa chỉ : Số 01 Hàn Mặc Tử, phường 9, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại : 056 747100/ Fax: 056 747111

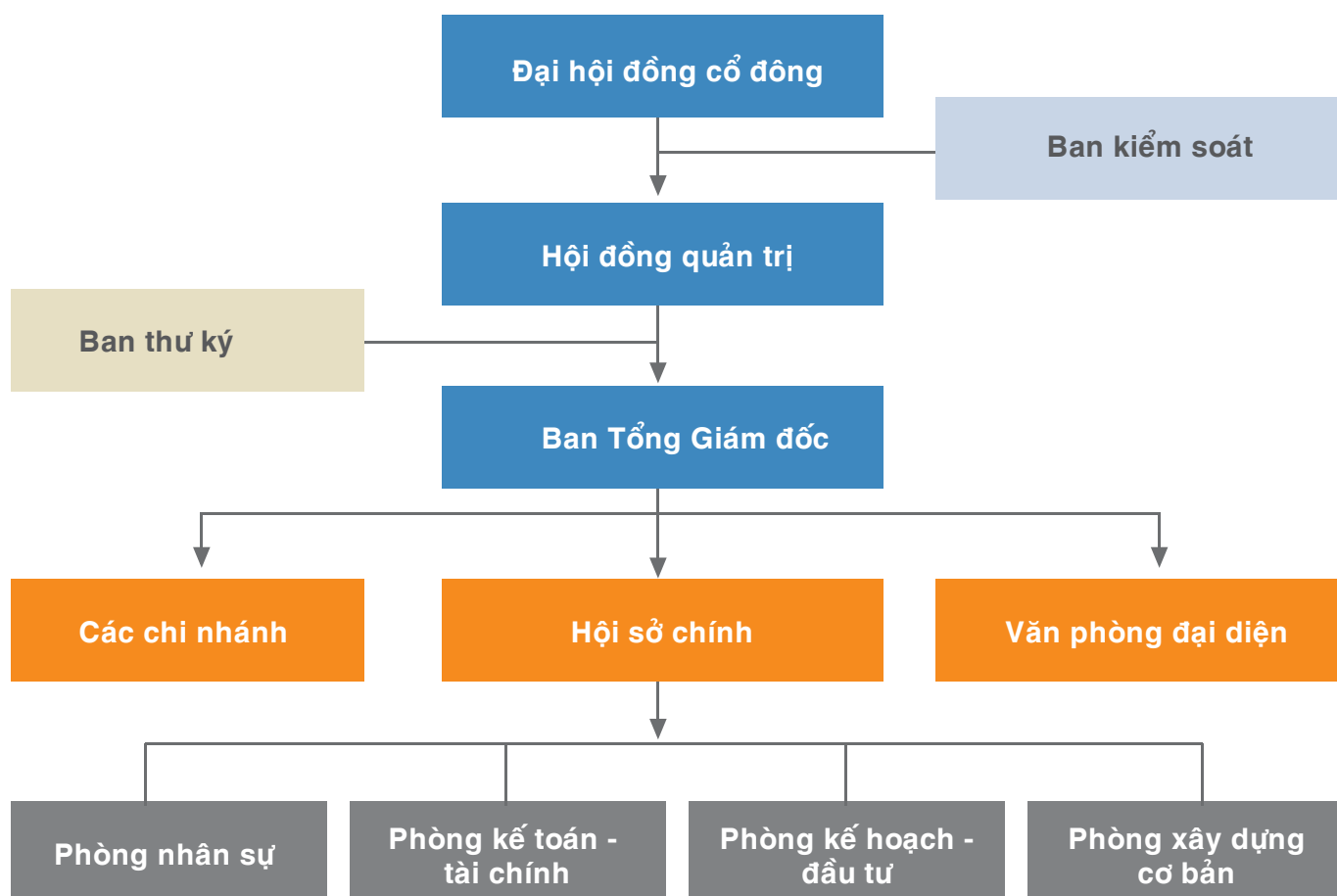
12. Câu lạc bộ bóng đá HAGL

Trụ sở : Tầng 11, HAGL Hotel Pleiku
01 Phù Đồng, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, Gia Lai
Điện thoại : 059-875539/ Fax: 059-824115

13. Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai tại Tp.HCM

Trụ sở : Tòa nhà HAGL Group
Lầu 2, Phòng 204 – 205, 7/1 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Tp.HCM
Điện thoại : 08. 0669068/ Fax: 08. 8669212

4. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY:



Sơ đồ 02: Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công ty

Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của công ty.

Hội đồng Quản trị:

Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan tới mục đích và quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định. Hội đồng quản trị xây dựng định hướng, chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Ban Kiểm soát:

Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Tổng Giám đốc:

Do HĐQT bổ nhiệm, bãi nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty.

Các Chi nhánh:

Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của công ty, có nhiệm vụ thực hiện một phần chức năng và phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của công ty. Cơ cấu bộ máy quản lý của chi nhánh gồm Giám đốc chi nhánh, các Phó giám đốc chi nhánh, trưởng các phòng, ban, bộ phận

Văn phòng đại diện:

Văn phòng đại diện là đơn vị tham mưu của công ty, có nhiệm vụ đại diện theo uỷ quyền cho lợi ích của công ty và bảo vệ các lợi ích đó.

Hội sở chính:**• Phòng Kế toán – tài chính**

Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn, kiểm tra các bộ phận kế toán ở văn phòng và các đơn vị trực thuộc công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện theo chế độ hiện hành.

Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, đánh giá đúng đắn và kịp thời các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ trên cơ sở hợp nhất với các báo cáo tài chính của công ty con. Điều phối chính xác và kịp thời các dòng tiền của công ty.

• Phòng Nhân sự

Quản lý công văn, giấy tờ, sổ sách hành chính và con dấu công ty, công tác lễ tân, hành chính phục vụ. Ngoài ra, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các vấn đề về tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty. Tuyển dụng nhân sự, phát triển nguồn lực cho công ty.

• Phòng Kế hoạch - đầu tư

Xây dựng kế hoạch hành động toàn công ty. Chỉ đạo và tổ chức hướng dẫn, kiểm tra tình hình hoạch định và sử dụng kế hoạch ở các đơn vị, phòng ban từ khâu xác định nhóm hoạch định, xây dựng kế hoạch quyết định, các kế hoạch chi tiết, sử dụng, kiểm soát việc sử dụng kế hoạch. Lập dự án đầu tư, thực hiện các thủ tục đầu tư, quản lý hồ sơ dự án đầu tư.

• Phòng xây dựng cơ bản

Thiết kế các công trình qui mô vừa và nhỏ, lập hồ sơ dự toán các công trình, giám sát thi công, nghiệm thu, lập hồ sơ hoàn công, quyết toán công trình.

5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và danh sách cổ đông sáng lập

Tên cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Đoàn Nguyên Đức	230046495	143-147 Trần Phú, P. Diên Hồng, Tp. Pleiku, Gia Lai	65.224.884	54,37%
Tổng Cộng			65.224.884	54,37%

Nguồn: Sổ theo dõi cổ đông

Bảng 01: Danh sách cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần thời điểm 31/ 12/ 2007

Tên cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Đoàn Nguyên Đức	230046495	143-147 Trần Phú, P.Diên Hồng,Pleiku, Gia Lai	65.224.884	54,37%
Nguyễn Văn Sự	230451361	19A Cù Chính Lan, P. Iakring, Pleiku, Gia Lai	400.000	0,33%
Đoàn Nguyên Thu	230511800	143 Trần Phú, P.Diên Hồng, Pleiku, Gia Lai	1.514.500	1,26%
Trà Văn Hàn	230001990	P. Hội Phú, Pleiku, Gia Lai	370.000	0,30%
Nguyễn Văn Minh	230530085	11B Tăng Bạt Hổ, Pleiku, Gia Lai	574.216	0,48%
Tổng Cộng			68.083.600	56,75%

Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty

Bảng 02: Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm 31/ 12/ 2007
6. Danh sách những công ty con của tổ chức công bố thông tin, những công ty mà tổ chức công bố thông tin đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty mà HAGL có ảnh hưởng lớn, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HAGL.
6.1 Danh sách những công ty con của công ty:

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hoàng Anh	910	99,9%
2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển nhà Hoàng Nguyên	100	89%
3	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng phát triển nhà Hoàng Phúc	200	51%
4	Công ty cổ phần Phú Hoàng Anh	300	73%
5	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Minh Tuấn	110	80%
6	Công ty cổ phần đầu tư Hoàng Việt	300	51%
7	Công ty TNHH An Tiến	32,7	80%
8	Công ty cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk	75	55%
9	Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh – Quang Minh	100	57,5%
10	Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng Anh Gia Lai	200	75%
11	Công ty cổ phần trồng rừng công nghiệp Gia Lai	100	80%
12	Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh ĐakBla	110	80%
13	Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh Gia Lai	100	80%

Bảng 03: Danh sách các công ty con thuộc sở hữu HAGL tại thời điểm 31/ 12/ 2007

1. Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hoàng Anh

Trụ sở : 783 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.8 264 9118 Fax: 84.8 264 9117
Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản và cho thuê nhà
Vốn điều lệ : 910.000.000.000 đồng.

2. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển nhà Hoàng Nguyên

Trụ sở : 549-551 Nguyễn Tri Phương, phường 14, quận 10 TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.8 264 9118 Fax: 84.8 264 9117
Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà ở.
Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng

3. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng phát triển nhà Hoàng Phúc

Trụ sở : 7/1 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TP HCM
Điện thoại : 84.8 866 9065 – 9068 Fax: 84.8 866 9070
Hoạt động kinh doanh chính : Dịch vụ quản lý bất động sản, đầu tư, xây dựng KD nhà.
Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng

4. Công ty cổ phần Phú Hoàng Anh

Trụ sở : 549-551 Nguyễn Tri Phương, phường 14, quận 10 TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.8 4308888 Fax: 84.8 4308888
Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản
Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng.

5. Công ty TNHH thương mại dịch vụ Minh Tuấn

Trụ sở : 264 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.8 264 6388 Fax: 84.8 866 9070
Hoạt động kinh doanh chính : Xây dựng nhà để bán và cho thuê
Vốn điều lệ : 110.000.000.000 đồng.

6. Công ty cổ phần Đầu tư Hoàng Việt

Trụ sở : 7/1 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.8 264 9132 Fax: 84.8 264 9132
Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư và kinh doanh bất động sản
Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng

7. Công ty TNHH An Tiến

Trụ sở : 1010 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, Tp Hồ Chí Minh
Hoạt động kinh doanh chính : Xây dựng và kinh doanh nhà
Điện thoại : 84.8 262 4565 - 2711789 Fax: 84.8 771 3054
Vốn điều lệ : 32.700.000.000 đồng

8. Công ty cổ phần Hoàng Anh Đắk Lắk

Trụ sở : Số 41 Nguyễn Tất Thành, P. Thắng Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại : 050. 958 266 Fax: 050. 958 277
Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư và kinh doanh bất động sản và khách sạn
Vốn điều lệ : 75.000.000.000 đồng

9. Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh – Quang Minh

Trụ sở : Số 50 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại : 059. 221 292 Fax: 059. 875 539
Hoạt động kinh doanh chính : Trồng, chế biến các sản phẩm từ cây cao su.
Vốn điều lệ : 100.000.0000.000 đồng

10. Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng Anh Gia Lai

Trụ sở : Xã ChưHDRông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
Điện thoại : 059. 820 288 Fax: 059. 820 007
Hoạt động kinh doanh chính : Thăm dò, khai thác khoáng sản, trồng cây cao su.
Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng

11. Công ty cổ phần trồng rừng công nghiệp Gia lai

Trụ sở : 33 Lê Hồng Phong, Tp Pleiku, Gia Lai
Điện thoại : 059. 824 765 Fax: 059. 824 765
Hoạt động kinh doanh chính : Trồng rừng công nghiệp, trồng cây cao su
Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng

12. Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh ĐakBla

Trụ sở : 71M Phan Đình Phùng, Thị xã KonTum, Tỉnh KonTum
Điện thoại : 060. 212 047 Fax: 060. 954 575
Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng, vận hành các thủy điện.
Vốn điều lệ : 110.000.000.000 đồng

13. Công ty cổ phần Thủy Điện Hoàng Anh Gia Lai

Trụ sở : 50 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại : 059. 826.755 Fax: 059. 826 757
Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng, vận hành các dự án thủy điện tại Gia Lai.
Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng

6.2 DANH SÁCH CÁC CÔNG TY HAGL LÀ CỔ ĐÔNG ẢNH HƯỞNG LỚN

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (Tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu
1	CTCP ĐTXD và KD địa ốc Thanh Đa	1000	25%
2	Công ty cổ phần Trần Hoàng Phúc	200	38,25%
3	Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai Mê Kông	100	45%
4	Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh – Mang Yang	30	45%
5	Công ty cổ phần HAGL Miền Trung	15	26,67%
6	Công ty cổ phần đầu tư & tư vấn xây dựng Á Đông	20	25%
7	Công ty Hoàng Anh Gia Lai Bangkok Co.Ltd	10 triệu USD	49%

Bảng 04: Danh sách các công ty HAGL là cổ đông ảnh hưởng lớn tại thời điểm 31/ 12/ 2007

1. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và kinh doanh địa ốc Thanh Đa

Trụ sở : 7/1 Thành Thái, phường 14, quận 10, Tp Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08 8669065 – 9068 Fax: 08 8669070
 Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư XD & KD nhà ở, khu dân cư – TTTM, VP cho thuê
 Vốn điều lệ : 1000.000.000.000 đồng.

2. Công ty cổ phần Trần Hoàng Phúc

Trụ sở : 7/1 Thành Thái, phường 14, quận 10, Tp Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08 8669065 Fax: 08 8669070
 Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư kinh doanh bất động sản
 Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng

3. Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai Mê Kông

Trụ sở : 08 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08 8225385 – 86 Fax: 08 822 4131
 Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng
 Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê

4. Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh – Mang Yang

Trụ sở : Tầng 11, Khách sạn Hoàng Anh Gia Lai, 01 Phù Đổng, P. Hội Phú, Tp. Pleiku, Gia Lai
 Điện thoại : 059 220918 Fax: 059 719979
 Hoạt động kinh doanh chính : Trồng và chế biến các sản phẩm từ cây cao su, 20.000ha.
 Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng

5. Công ty cổ phần HAGL tại Miền Trung

Trụ sở : 01 Nguyễn Văn Linh (Phòng 710A, tầng 7), Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
 Điện thoại : 0511 583333 Fax: 0511 583555
 Hoạt động kinh doanh chính : Phân phối nội thất gỗ HAGL
 Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng

6. Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn xây dựng Á Đông

Trụ sở : 7/1 Thành Thái, phường 14, quận 10, Tp Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08 264 7562 Fax: 08 264 7562
 Hoạt động kinh doanh chính : Tư vấn thiết kế, giám sát xây dựng thủy điện
 Vốn điều lệ : 20.000.000.000 đồng

7. Hoàng Anh Gia Lai Bangkok Co.Ltd

Trụ sở : 57 Soi Phahonyothin 30 Chankasame Jatujak, Bangkok 10900 Thailand
 Điện thoại : 02 561 5577-8 Fax: 02 561 5579
 Hoạt động kinh doanh chính : Đầu tư xây dựng, kinh doanh căn hộ cao cấp
 Vốn điều lệ : 10 triệu USD.

7. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

7.1 Doanh thu bán sản phẩm, hàng hóa và cung cấp dịch vụ

a. Sản phẩm gỗ và đá granite:

Công ty sản xuất một danh mục đa dạng các sản phẩm đồ gỗ:

- Đồ gỗ nội thất như bàn, ghế, tủ, giường, bàn trang điểm, kệ, bọc...chủ yếu làm bằng gỗ dầu, cam xe, bạch đàn, cao su, MDF dán veneer xoan đào. Sản phẩm nội thất gỗ của công ty có chất lượng tốt và là một trong những thương hiệu dẫn đầu tại thị trường nội địa Việt Nam.



Hình 2: Một số sản phẩm nội thất gỗ

- Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là đồ gỗ ngoại thất như bàn, ghế, băng, ghế nằm, xe đẩy rượu... làm bằng gỗ bạch đàn, xoan đào.

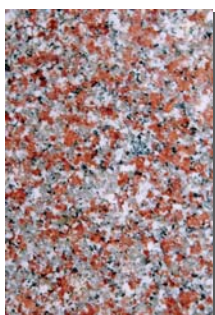
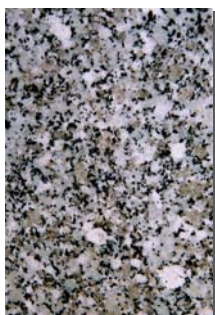


Hình 3: Một số sản phẩm ngoại thất gỗ

- Các sản phẩm gỗ cho công trình gồm: ván sàn gỗ, kệ bếp, lan can làm chủ yếu từ nguyên gỗ dầu, cam xe phục vụ cho các công trình căn hộ cao cấp. Những sản phẩm này là sự kết hợp giữa gỗ và đá theo phong cách (style) Hoàng Anh Gia Lai.



Hình 4: Một số sản phẩm gỗ - đá granite



Hình 5: Một số sản phẩm đá granite

b. Sản phẩm, hàng hóa cao su:

Kinh doanh cao su đóng góp đáng kể vào doanh thu và ngoại tệ của công ty trong năm 2007. Nguồn nhập chủ yếu của công ty là cao su thiên nhiên từ Campuchia. Sản phẩm cao su thiên nhiên do công ty sản xuất thí điểm từ vườn cao su số lượng bán ra chưa đáng kể. Khách hàng tiêu thụ hàng hóa của công ty chủ yếu là các công ty sản xuất và thương mại cao su Trung Quốc. Sản phẩm cao su thiên nhiên từ những dự án trồng cao su sẽ đóng góp vào doanh thu của công ty từ năm 2013.

c. Dịch vụ thuộc hệ thống HAGL Hotels & Resorts

Doanh thu hệ thống HAGL Hotels & Resorts là từ việc cung cấp các dịch vụ đạt tiêu chuẩn từ 4 đến 5 sao, cụ thể như sau:

- Lưu trú gồm các gói dịch vụ phòng nghỉ, giặt ủi, minibar, viễn thông.
- Nhà hàng gồm các gói dịch vụ ẩm thực, tiệc, cho thuê hội trường.
- Giải trí gồm các gói dịch vụ massage, karaoke, vũ trường, casino, tập thể lực.
- Dịch vụ cho thuê văn phòng.

Ngàn VND

Sản phẩm, dịch vụ	Năm 2006	Tỷ trọng	Năm 2007	Tỷ trọng
Doanh thu bán sản phẩm, hàng hóa	172.021.454	33,2%	719.212.624	45,3%
Căn hộ cao cấp	300.267.883	58,1%	771.240.478	48,5%
Doanh thu xây dựng	23.152.417	4,5%	17.051.995	1,1%
Doanh thu dịch vụ	21.697.254	4,2%	80.525.961	5,1%
Tổng doanh thu	517.139.008	100%	1.588.031.058	100%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính của các năm 2006, 2007

Bảng 05: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm hàng hóa, dịch vụ

Hình 6: Cao ốc văn phòng làm việc, cho thuê
Hoàng Anh Gia Lai Group.



d. Căn hộ cao cấp:

Công ty cổ phần HAGL có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh địa ốc, đầu tư các dự án nhà ở, chung cư, văn phòng, công trình dân dụng, trung tâm thương mại... Đồng thời, công ty cũng có tiềm năng lớn về tài chính để triển khai cùng lúc nhiều dự án, công trình trọng điểm. Lĩnh vực đầu tư và kinh doanh địa ốc được xác định là hoạt động kinh doanh chủ lực trong ngắn hạn của công ty.

7.2 Nguyên liệu, vật liệu

a. Nguyên liệu, vật liệu chính

Nguyên liệu, vật liệu chính của hoạt động sản xuất đồ gỗ là gỗ cao su có nhiều ở trong nước, gỗ dầu, cam xe, bạch đàn nhập khẩu có nguồn gốc ở Lào, Myanmar, Malaysia và một số nước châu Úc, châu Mỹ, châu Phi thông qua hệ thống đầu thầu ở Malaysia và các công ty có quota khai thác gỗ Lào. Nguồn nguyên liệu luôn đảm bảo có chứng nhận FSC hoặc chứng nhận rừng trồng hoặc chứng nhận khai thác hợp pháp.

STT	Sản phẩm	Nguồn gốc	Nhà cung cấp
1	Gỗ cam xe, dầu	Lào	- Công ty Sê Kông 18 (Lào) - Công ty Saysethay (Lào) - Xí nghiệp chế biến gỗ Bản Phồn (Lào)
		Malaysia	Công ty Symayan (Singapore)
2	Gỗ Bạch Đàn, thông, kempas	Uruguay, Papua New Guinea, New Zealand, Malaysia	Các công ty nhập khẩu trong nước
3	Vật tư, phụ kiện ngành gỗ	Trong và ngoài nước	Các Cty sản xuất và nhập khẩu trong nước

Nguồn: Phòng kinh doanh công ty

Bảng 06: Nguyên liệu, vật liệu ngành sản xuất đồ gỗ và nhà cung cấp

b. Sự ổn định của các nguồn cung cấp nguyên liệu, vật liệu

Ưu điểm của nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu là chất lượng đảm bảo, cung cấp ổn định và số lượng nhiều. Nguồn nguyên liệu trong nước số lượng ít và chất lượng chưa cao, thường phải được sơ chế, xử lý trước khi đưa vào sản xuất sản phẩm.

Nguồn đá granite được công ty khai thác từ các mỏ đá do HAGL sở hữu có trữ lượng dồi dào và mua của các nhà khai thác khác đủ để sản xuất lâu dài.

c. Ảnh hưởng của giá cả nguyên liệu, vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Trong các loại nguyên liệu, vật liệu công ty đang sử dụng chỉ có nguyên liệu gỗ ảnh hưởng lớn đến giá cả sản phẩm tiêu thụ và lợi nhuận bởi vì nguyên liệu gỗ chiếm tỷ trọng khoảng 60% trong giá thành sản phẩm. Tuy nhiên rủi ro này được giảm thiểu vì hợp đồng với nhà cung ứng được ký hàng năm, nguyên liệu đầu vào được công ty tính toán và đặt hàng cho cả năm. Ngoài ra, khi tăng giá nguyên liệu thì thị trường sẽ đồng loạt điều chỉnh giá bán sản phẩm, công ty có thể tăng giá bán, làm giảm rủi ro tăng giá nguyên liệu.

7.3 Chi phí sản xuất

a. Kiểm soát chi phí

Công ty quản lý chi phí thông qua việc xây dựng ngân sách hàng năm và kiểm soát chi phí theo chế độ phân cấp ủy quyền của công ty. Hàng năm, các đơn vị trực thuộc phải chuẩn bị kế hoạch ngân sách trên cơ sở ngân sách quyết định. Các ngân sách khác được lập căn cứ vào ngân sách quyết định và phải đảm bảo tiêu chí SMART: Specific (Rành mạch, rõ ràng); Measurable (Có thể đo lường được); Achievable (Có thể đạt đến); Reality (Có tính thực tế); Time bound (Thời gian xác định).

b. Cơ cấu chi phí

Ngân VND

Chi phí	Năm 2006		Năm 2007	
	Phát sinh	% Doanh thu	Phát sinh	% Doanh thu
Giá vốn hàng bán	361.674.253	69,9%	991.085.747	62,4%
Chi phí bán hàng	9.883.446	1,9%	39.150.114	2,5%
Chi phí quản lý	14.779.528	2,8%	50.017.835	3,1%
Chi phí lãi vay	14.763.272	2,9%	49.800.958	3,1%
Tổng cộng	401.100.499	77,5%	1.130.054.654	71,1%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 7: Cơ cấu chi phí năm 2006 và năm 2007

c. Chiến lược liên kết dọc và vấn đề hiệu quả kinh doanh

Hiện tại, chi phí sản xuất sản phẩm gỗ và đá granite của công ty là thấp so với các doanh nghiệp trong cùng ngành chủ yếu là do tiền thuê đất rẻ, chi phí nhân công không quá cao, thiết bị được sửa chữa và bảo trì tốt. Một số nhà máy sản xuất ở Gia Lai ở xa vùng nguyên liệu nhập khẩu nên chi phí vận tải làm tăng giá nguyên liệu, vật liệu đầu vào và tăng chi phí bán hàng. Tuy nhiên công ty vẫn quyết định duy trì hoạt động của những nhà máy này do dự kiến được nguồn nguyên liệu trong tương lai. Do tự sản xuất được sản phẩm gỗ đá và tham gia vào lĩnh vực xây dựng nên chất lượng căn hộ cao cấp và các công trình của công ty luôn đảm bảo mà giá thành lại ở mức thấp nhất so với các doanh nghiệp cùng ngành.

7.4 Trình độ công nghệ

Sản xuất và phân phối đồ gỗ, đá granite

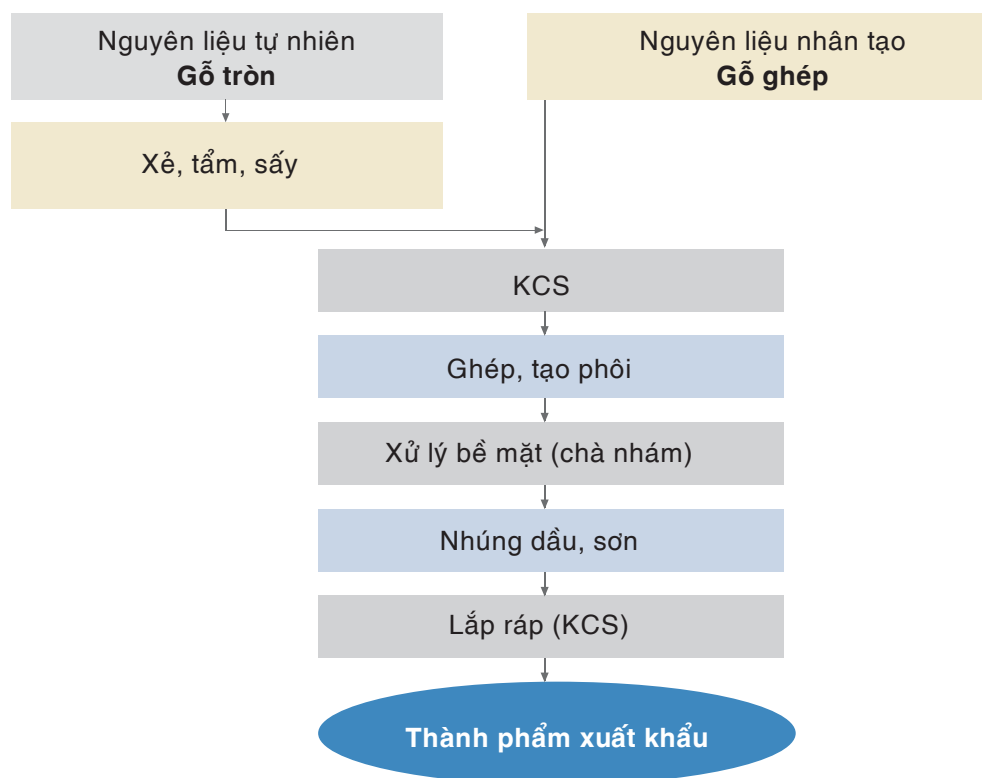
Quy trình sản xuất các sản phẩm đồ gỗ chủ lực của công ty đều là quy trình khép kín. Công nghệ sản xuất chủ yếu mà công ty đang áp dụng là công nghệ Đài Loan ở mức trung bình của ngành, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu về chất lượng sản phẩm của các thị trường Úc và Châu Âu cũng như thị trường trong nước. Các máy móc chế tác đá granite được nhập từ Ý và Trung Quốc.

Đặc điểm của ngành chế biến gỗ và đá granite là công nghệ thay đổi rất nhanh chóng, công ty chủ trương đầu tư vào những sản phẩm sử dụng công nghệ có thời gian thu hồi vốn nhanh và không quá phức tạp trong quá trình vận hành nhằm đảm bảo khả năng tiếp cận công nghệ của đội ngũ kỹ thuật hiện có.

Quy trình công nghệ sản xuất và phân phối đồ gỗ tùy thuộc đặc điểm của những mặt hàng do từng nhà máy sản xuất như sau:

- Nhà máy chế biến đồ gỗ xuất khẩu (ISO 9001-2000)**

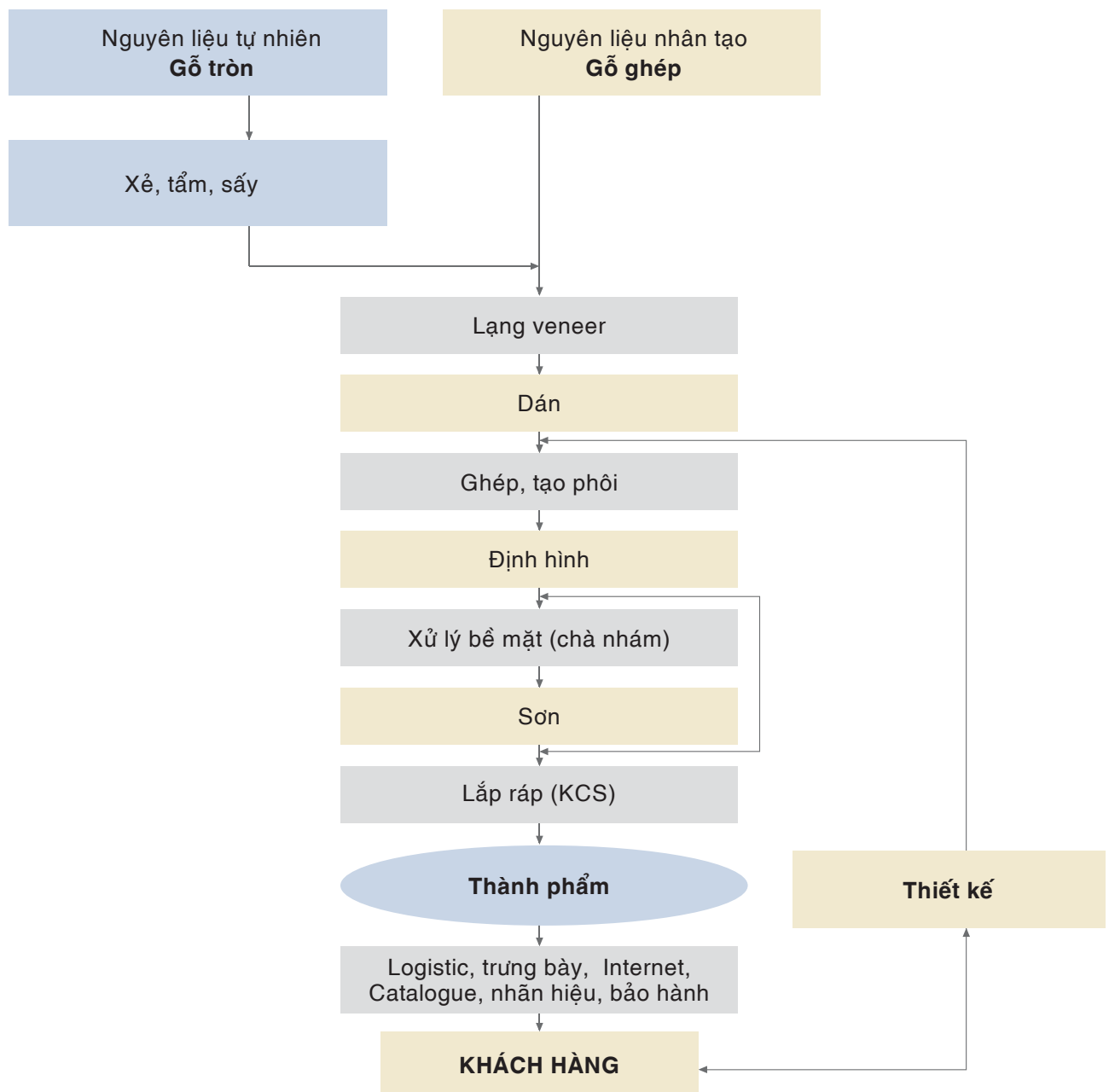
Các nhà máy chế biến đồ gỗ xuất khẩu của HAGL được trang bị hệ thống dây chuyền máy móc tự động từ khâu xử lý nguyên liệu đến khâu hoàn thiện sản phẩm như: dây chuyền công nghệ sơn UV, sơn tĩnh điện. Quy trình sản xuất sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu như sau:



Sơ đồ 03: Quy trình sản xuất sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu

• NHÀ MÁY CHẾ BIẾN GỖ NỘI THẤT

Nhà máy được trang bị máy móc thiết bị từ công đoạn ghép gỗ, lạng veneer (gỗ xoan đào), tạo dáng sản phẩm, sơn. Nhà máy lạng veneer của công ty được đầu tư với công nghệ hiện đại cho phép tăng tỷ lệ lợi dụng gỗ lên mức tối đa, tiết kiệm được chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm. Quy trình sản xuất, phân phối sản phẩm nội thất gỗ như sau:



Sơ đồ 04: Quy trình sản xuất, phân phối nội thất gỗ

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐỒ GỖ:



Máy lạng gỗ



Tủ sơn tĩnh điện



Máy chà nhám



Máy ghép gỗ



Máy bào



Kiểm tra trước đóng gói



Máy đục



Đóng gói

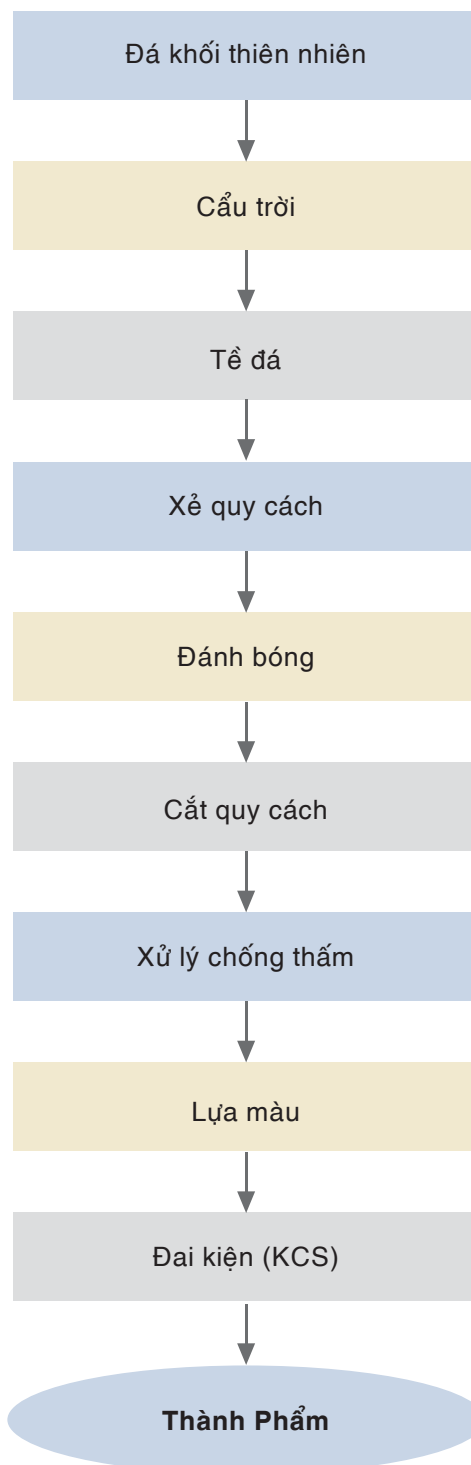


Xuất xưởng

Hình 7: Công nghệ sản xuất đồ gỗ

• NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐÁ GRANITE

Quy trình sản xuất:



Sơ đồ 05: Quy trình sản xuất đá Granite

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐÁ GRANITE:



Máy xẻ đá



Máy cắt quy cách



Máy đánh bóng



Phân xưởng đóng kiện đá slab



Đóng gói đá quy cách

Hình 8: Công nghệ sản xuất đá granite

CÁC DỊCH VỤ THUỘC HAGL HOTELS & RESORTS

Hiện tại, hệ thống HAGL Hotels & Resorts đang được điều hành kinh doanh với qui mô như sau:

- Tại thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai: 1 khách sạn qui mô 12 tầng với 120 phòng nghỉ sang trọng tiêu chuẩn 4 sao.
- Tại thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng: khu nghỉ dưỡng cao cấp tọa lạc trên diện tích 5 hecta ngay trung tâm thành phố, qui mô 150 phòng nghỉ sang trọng đạt tiêu chuẩn 4 sao. Giai đoạn II, công ty mở rộng nâng cấp Resort này đạt chuẩn 5 sao.
- Tại thành phố Qui Nhơn tỉnh Bình Định: khu nghỉ dưỡng biển cao cấp ngay trong lòng thành phố, qui mô 130 phòng nghỉ sang trọng đạt tiêu chuẩn 4 sao.
- Tại thành phố Đà Nẵng: Plaza Hotel hiện đại tiêu chuẩn 5 sao, qui mô 220 phòng nghỉ, văn phòng cho thuê, trung tâm hội nghị sang trọng, tọa lạc ngay vị trí đẹp nhất thành phố. Với 24 tầng, đây là tòa nhà cao nhất miền Trung và Tây nguyên.

7.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Trong năm 2007, HAGL đã hợp tác với câu lạc bộ bóng đá Arsenal thành lập học viện bóng đá HAGL Arsenal JMG. Học viện đã được khánh thành và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 10 tháng 10 năm 2007. Sản phẩm của học viện này là những cầu thủ trẻ trong và ngoài nước dưới 18 tuổi. Sản phẩm được tạo ra là sản phẩm đặc biệt, con người với kỹ năng chuyên môn về bóng đá. Những cầu thủ này sẽ được chuyển nhượng cho các câu lạc bộ bóng đá khác trong nước hoặc trong khu vực có nhu cầu tuyển dụng. Đây không chỉ đơn thuần là các hoạt động marketing nhằm quảng bá hình ảnh HAGL mà còn là một trong những hoạt động kinh doanh sẽ mang lại lợi nhuận cho HAGL sau này.

7.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

a. Đối với sản phẩm gỗ

Hệ thống quản lý chất lượng: Hệ thống quản lý chất lượng được công ty áp dụng cho nhà máy gỗ nội thất là theo tiêu chuẩn ISO 2001. Các nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu áp dụng qui trình kiểm soát chất lượng tương tự.

Phòng kiểm tra sản phẩm: Hiện tại công ty đang áp dụng cơ chế kiểm soát chất lượng sản phẩm (KCS) theo từng công đoạn, sản phẩm được kiểm tra qua mỗi công đoạn sản xuất nhằm bảo đảm phát hiện lỗi và khắc phục kịp thời. Khi phát hiện sản phẩm hỏng, không đạt chất lượng phải hủy bỏ, nhất định không đưa ra thị trường.

b. Đối với sản phẩm căn hộ cao cấp

Công ty thực hiện công tác phát triển dự án, quản lý dự án theo mô hình quản lý dự án mới, các bước công việc bao gồm:

1. Lập hồ sơ pháp lý, thỏa thuận đền bù, hợp đồng đền bù, thủ tục cưỡng chế để lập bản vẽ thu hồi và giao đất
2. Lập dự án đầu tư, bản vẽ, phê duyệt dự án trình UBND các tỉnh, thành phố.
3. Trình duyệt qui hoạch, đóng tiền sử dụng đất, khấu trừ tiền đền bù, xin giấy phép san lấp
4. Lập hợp đồng với công ty tư vấn thiết kế để lập thiết kế, dự toán hạ tầng kỹ thuật, hợp đồng chọn công ty tư vấn quản lý
5. Tổ chức đấu thầu, tham mưu Ban Tổng Giám đốc chọn đơn vị thi công, kiểm tra hợp đồng thi công, hợp đồng giám sát thi công
6. Theo dõi thi công, tiến độ đầu tư, nghiệm thu và thanh lý hợp đồng
7. Giao đất, quản lý qui hoạch, xây dựng, ký hợp đồng xây dựng, thủ tục hoàn công với khách hàng
8. Quản lý Chất lượng công trình:
Thực hiện xây dựng theo đúng qui hoạch, thực hiện giám sát, kiểm tra và nghiệm thu đúng theo qui phạm, đảm bảo chất lượng nhà ở, công trình. Do những biện pháp quản lý nghiêm ngặt và chủ đầu tư trực tiếp cung ứng vật tư chủ yếu dẫn tận công trình với việc tổ chức giám sát của chủ đầu tư và tư vấn giám sát, tất cả các công trình đều thi công đúng tiến độ, đúng chất lượng, đúng thiết kế.
9. Nghiệm thu công trình
Trong quá trình thi công, kỹ sư và chuyên gia của đơn vị giám sát được mời để tiến hành trực tiếp giám sát tại hiện trường, nghiệm thu từng bộ phận, từng hạng mục và nghiệm thu sơ bộ hoàn công công trình. Sau khi nghiệm thu sơ bộ được thông qua, chủ đầu tư, đơn vị giám sát và nhà thầu cùng tiến hành nghiệm thu. Sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu sẽ mời các ban ngành liên quan của Nhà nước tiến hành nghiệm thu hoàn công, toàn bộ công trình chỉ được bàn giao sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu.

Đặc thù của hoạt động xây dựng, kinh doanh căn hộ cao cấp, việc kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp luôn được HAGL đặt lên hàng đầu. Công ty thuê các chuyên gia Singapore để tư vấn và giám sát thi công các công trình căn hộ cao cấp của mình. Với trình độ và kinh nghiệm của người Singapore, công ty hoàn toàn yên tâm về chất lượng những công trình trọng điểm của mình.

c. Đối với dịch vụ HAGL Hotels & Resorts

Công ty tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ngành khách sạn & resort do Tổng Cục du lịch Việt Nam ban hành. Công ty sử dụng nguồn nhân lực quản trị khách sạn – du lịch cấp cao người Singapore để điều hành và giám sát chất lượng dịch vụ của mình. Kinh nghiệm và sự nhiệt tình của các chuyên gia đã giúp HAGL Hotels & Resorts nhanh chóng đi vào chuyên nghiệp sau một thời gian ngắn hoạt động.

7.7 Hoạt động Marketing

Xây dựng thương hiệu:

Thương hiệu HAGL được biết đến nhiều là nhờ bóng đá. Trong năm 2007 công ty tiếp tục củng cố thương hiệu thông qua hợp đồng quảng cáo thương hiệu HAGL Việt Nam trên sân vận động Emirates của Arsenal. Đây là hợp đồng quảng cáo mang tính lịch sử của HAGL với Arsenal ở mùa giải 2007-2008. Thương hiệu “Hoàng Anh Gia Lai Việt Nam” chính thức ra mắt trên SVĐ Emirates kèm theo logo CLB HAGL sẽ chạy hết chu vi của sân để đến với trên 100 quốc gia mua bản quyền truyền hình trực tiếp giải ngoại hạng Anh, trong đó có các đài truyền hình ở Việt Nam.

Quảng bá sản phẩm, dịch vụ:

Trang web chính thức của công ty không chỉ có tác dụng quảng cáo mà còn cung cấp thông tin kịp thời cho nhà đầu tư. Thống kê cho thấy, số lượng người truy cập vào trang web khá đông đảo, được xếp hạng ở Việt Nam. Trong năm 2007, công ty đã tập trung quảng cáo khuyến khích mạnh hệ thống HAGL Hotels – Resorts và sản phẩm căn hộ cao cấp qua các phương tiện thông tin và bằng các hình thức tờ rơi, salekit, đĩa CD quảng cáo, tổ chức các sự kiện.

Định vị nhãn hiệu sản phẩm:

Trong năm 2007, công ty thống nhất sử dụng sản phẩm dịch vụ sau:

- HAGL Hotels & Resorts
- HAGL Land
- HAGL Furniture

Hệ thống phân phối:

Một dự án phân phối nội thất gỗ chuyên nghiệp, qui mô lớn đang được HAGL và các đối tác thực hiện. Dự án có tham vọng đến hết năm 2009 sẽ hoàn thành hệ thống phân phối đồ gỗ hoàn chỉnh bao gồm các cửa hàng trưng bày và bán sản phẩm, hệ thống logistic tại miền Trung, Tây nguyên và Đông Nam bộ của Việt Nam.

7.8 Hợp tác kinh doanh

Để đẩy mạnh lĩnh vực tài chính và có nguồn vốn bền vững phục vụ các dự án sau này, HAGL đã ký kết hợp tác với các đối tác tài chính, kinh doanh lớn ở cả trong và ngoài nước như:

- CTCP Chứng khoán Sài Gòn (SSI)
- Ngân hàng CP Sài Gòn Thương tín (Sacombank)
- CT CP Quản lý Quỹ Đầu tư Thành Việt
- Quỹ Đầu tư Jaccar (Pháp)
- Cty quản lý quỹ Vietcombank
- Cty chứng khoán Sacombank (SBS)
- Quỹ đầu tư Dragon Capital
- Caledonia Investments plc (Anh)
- Asiavantage Global Limited (Nhật)
- Korea Investment Trust Management Company (Hàn Quốc)
- Ngân hàng ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Tổng số cổ phần nắm giữ của các đối tác trên chiếm tỷ trọng khoảng 25% trên tổng số vốn điều lệ 1.199 tỷ đồng của công ty.



Hình 9: Các cổ đông là tổ chức và đối tác chiến lược

8. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

a. Những nhân tố thuận lợi

- Chất lượng sản phẩm, dịch vụ, công trình được công ty đặt lên hàng đầu, tạo được niềm tin nơi khách hàng.
- Cuối năm 2006 và năm 2007, thị trường bất động sản đã ấm lên, nhu cầu nhà ở, văn phòng cho thuê tăng cao đã giúp cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong ngành nghề này đạt được hiệu quả cao. Xu hướng này được các chuyên gia trong ngành dự báo sẽ còn tăng trưởng tiếp trong tương lai gần.
- Công ty luôn chú trọng công tác xây dựng thương hiệu, quảng bá, tiếp thị nhằm nâng khả năng cạnh tranh; tạo nguồn vốn đầu tư thông qua việc hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước. Đây là nhân tố quan trọng đưa công ty đi lên trong giai đoạn hội nhập sâu kinh tế quốc tế.

b. Những nhân tố khó khăn

- Chi phí nguyên liệu, vật liệu đầu vào của ngành gỗ và xây dựng tăng lên dẫn đến tăng chi phí giá vốn hàng bán, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- HAGL là thương hiệu mạnh, chiến lược phát triển đa ngành và liên kết dọc một cách nhanh chóng của công ty có thể dẫn đến những khó khăn trong công tác quản trị, điều hành, đặc biệt là nguồn nhân lực cấp cao.

9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

a. Vị thế của công ty trong ngành

Vốn điều lệ của công ty hiện nay là **1.199.563.880.000 đồng**, là một trong những Công ty bất động sản có quy mô vốn lớn tại Việt Nam.

Công ty có thế mạnh là:

- Có 4 nhà máy sản xuất đồ gỗ
- Có 1 nhà máy chế biến đá granite
- Có 1 đơn vị xây dựng quy mô lớn.

Cho nên việc xây dựng căn hộ cao cấp là quá trình khép kín, sử dụng chuỗi những sản phẩm của HAGL. Giá thành căn hộ HAGL có thể thấp hơn các đơn vị khác cùng ngành khoảng 30% mà chất lượng cao hơn. Đây là thế mạnh của HAGL mà các đơn vị cùng ngành khó cạnh tranh được. Bên cạnh đó HAGL đang sở hữu một quỹ đất rất lớn có thể xây dựng được 2,5 triệu m² sàn. Quỹ đất trên đã được đầu tư và mua từ lâu nên riêng về giá trị đất đã chênh lệch rất lớn so với giá hiện tại. Lợi thế này là đặc biệt quan trọng.

Hoàng Anh Gia Lai đang sở hữu một đội bóng lớn thi đấu tại giải vô địch chuyên nghiệp V-League với nhiều danh thủ nổi tiếng như Kiattisak, Dusit, Aghostino, Thonglao... đã từng 2 lần đăng quang ngôi vô địch, 2 lần đoạt siêu cúp quốc gia, huy chương đồng giải vô địch các câu lạc bộ vô địch Đông Nam Á, là công cụ rất tốt quảng bá hình ảnh HAGL với chi phí rất thấp. Cũng từ đó nâng vị thế HAGL trở thành một trong những thương hiệu lớn nhất Việt Nam.

HAGL hiện nay không những được người hâm mộ bóng đá cả nước yêu mến mà người hâm mộ bóng đá trên toàn thế giới biết đến bởi HAGL là đối tác chiến lược của CLB bóng đá lừng danh thế giới Arsenal. Việc bảng quảng cáo “HOÀNG ANH GIA LAI VIỆT NAM” xuất hiện liên tục với tần suất 10 lần trong một trận đấu trên sân nhà của CLB Arsenal là Emirates giúp cho khán giả ngày càng gần gũi với thương hiệu HAGL hơn.

b. Triển vọng phát triển của ngành

Trong trung hạn: Công ty tập trung nguồn lực vào kinh doanh bất động sản, sản xuất và phân phối đồ gỗ nhằm đẩy nhanh tốc độ tích tụ vốn bởi vì các ngành này có tỷ suất lợi nhuận khá cao trong thời điểm hiện nay.

Trong dài hạn: Hai ngành kinh doanh thủy điện và cây cao su sẽ được đẩy mạnh đầu tư với qui mô tối thiểu khoảng 143MW và 20.000 ha cao su đến năm 2010. Đây là hai lĩnh vực tạo ra sự phát triển bền vững lâu dài cho HAGL.

Trong hoạt động khách sạn và resort, mục tiêu của công ty là xây dựng thành một chuỗi HAGL Hotels & Resorts có tên tuổi tại Việt Nam. Quan điểm phát triển chuỗi HAGL Hotels & Resorts là lấy ngành nuôi ngành.

Công ty sẽ tiếp tục hợp tác với các đối tác chiến lược như các đơn vị sản xuất, kinh doanh trong và ngoài nước có cùng ngành nghề hoặc những ngành nghề có mối liên hệ liên kết dọc mà HAGL còn thiếu.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1 Số lượng lao động và cơ cấu lao động

Phân loại	Số người	(%)Tỷ trọng
Theo trình độ		
Trên đại học	10	0,1
Đại học, cao đẳng	350	4,9
Trung học chuyên nghiệp	700	9,9
Công nhân kĩ thuật và trình độ khác	6.038	85,1
Theo tính chất hợp đồng		
Hợp đồng lao động dài hạn	5.985	84,3
Hợp đồng lao động ngắn hạn	1.113	15,7
Theo giới tính		
Nam	3.279	46,2
Nữ	3.819	53,8
Tổng cộng	7.098	

Nguồn: Danh sách cán bộ công nhân viên của công ty

Bảng 8: Cơ cấu lao động công ty tại thời điểm 31/12/2007

Số lượng lao động của công ty qua các năm như sau:

Năm	2004	2005	2006	2007
Số lượng	2.500	4.890	5.900	7.098

Bảng 09: Số lượng lao động qua từng năm

10.2 Các chính sách đối với người lao động

a. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5-6 ngày/ tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các đội có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải bảo đảm số giờ tiêu chuẩn của ngày làm việc do công ty quy định.

Nhân viên được nghỉ 1-1,5 ngày/tuần. Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 12, 14 hoặc 16 ngày/năm tùy theo điều kiện làm việc. Nếu chưa đủ 12 tháng thì số ngày nghỉ phép hàng năm được tính tương ứng với số tháng làm việc trong năm. Công ty sẽ tăng số ngày nghỉ phép dựa trên thời gian làm việc của nhân viên, cứ mỗi 5 năm làm việc sẽ được nghỉ thêm 1 ngày. Ngoài ra, hàng năm, tất cả nhân viên của công ty đều được nghỉ lễ 8 ngày/năm. Nếu những ngày này trùng với những ngày nghỉ khác, thì nhân viên được nghỉ bù vào ngày tiếp theo.

b. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, để đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với công ty. Trong dài hạn, công ty ưu tiên nguồn nhân lực ở địa phương vì có tính ổn định và chất lượng khá cao. Công ty có chính sách đặc biệt ưu đãi những người địa phương có năng lực thực sự và có đạo đức tốt đang làm việc ở các thành phố lớn trở về làm việc cho công ty tại thành phố Pleiku.

Công ty đảm bảo toàn bộ nhân viên công ty được đào tạo để có đủ năng lực chuyên môn thực hiện tốt công việc được giao. Việc đào tạo và huấn luyện các kỹ năng và chuyên môn cần thiết được thực hiện tại công ty hoặc đào tạo các khóa học bên ngoài theo kế hoạch đào tạo của công ty được lập từ đầu năm.

Ngoài các khóa huấn luyện và đào tạo do công ty tổ chức, công ty khuyến khích cán bộ – nhân viên tham dự các khóa đào tạo ngoài giờ làm việc. Sau khóa học nhân viên cung cấp văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp để công ty hỗ trợ thanh toán một phần kinh phí.

Để thực hiện tốt công tác đào tạo, công ty và người lao động thỏa thuận cam kết về nghĩa vụ và quyền lợi của hai bên trong quá trình học tập, khả năng công tác và thời gian phục vụ công ty sau khi học tập.

Chính sách an toàn lao động là một chính sách quan trọng hàng đầu của công ty. Huấn luyện an toàn lao động cho công nhân trước khi vào làm việc, trang bị bảo hộ lao động cho công nhân như áo, nón, giày, kính v.v... đầy đủ, kịp thời theo tính chất công việc đòi hỏi.

Ban hành nội quy về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động các công trường. Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động để tổ chức thực hiện hệ thống bảo hộ lao động tại công ty.

11. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.
- Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông vào giữa năm nếu Hội đồng quản trị cho rằng khả năng lợi nhuận của công ty có thể đáp ứng.
 Công ty theo đuổi chính sách cổ tức theo đó cổ đông sẽ nhận được phần lợi nhuận của công ty ở mức độ hợp lý và đảm bảo phần lợi nhuận giữ lại cần thiết cho việc mở rộng sản xuất và tăng trưởng trong tương lai. Tỷ lệ cổ tức 6 tháng năm 2006 là 11,1%. Năm 2007, đại hội đồng cổ đông quyết định chia cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 2:1 (hay 50%).

12. Tình hình hoạt động tài chính

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam

12.1 Các chỉ tiêu cơ bản

a. Kết quả hoạt động kinh doanh

Ngàn VND

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
Tổng tài sản	1.350.407.708	6.334.821.204
Doanh thu thuần	517.139.008	1.588.031.058
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	116.472.288	864.565.006
Lợi nhuận khác	(2.065.746)	5.149.212
Lợi nhuận trước thuế	114.406.542	869.714.218
Lợi nhuận sau thuế	81.860.089	622.343.873
Lợi ích của cổ đông thiểu số	0	22.559.772
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty	81.860.089	599.784.101
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	2,112	7,168

Nguồn: Báo cáo kiểm toán và quyết toán của năm 2006 và 2007

Bảng 10: Kết quả hoạt động kinh doanh của HAGL 2006 và 2007

b. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo giá vốn trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được vốn hóa và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản đều được hạch toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Công ty thực hiện trích khấu hao theo quy định tại Quyết định 206/2003/QĐ-BTC của Bộ Tài chính. Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản qua suốt thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Máy móc, thiết bị	5 - 12 năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	10 - 50 năm
Phương tiện vận chuyển	8 - 20 năm
Thiết bị văn phòng	8 - 10 năm
Tài sản khác	8 - 15 năm
Cây lâu năm	11- 12 năm
Quyền sử dụng đất	45 năm
Phần mềm vi tính	5 năm

c. Mức thu nhập bình quân

Ngoài các khoản phải trả cho người lao động theo luật định như tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trong năm 2007, công ty còn trích các phụ cấp để trả cho cán bộ công nhân viên như: phụ cấp tiền ăn trưa, phụ cấp độc hại, v.v... làm tăng thu nhập cho người lao động. Tổng thu nhập bình quân năm 2007 là 2.500.000 đồng/ người/ tháng và còn có xu hướng tăng qua các năm.

d. Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

e. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu, thuế thu nhập cá nhân theo qui định của Nhà nước.

f. Trích lập các quỹ:

Hàng năm, công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản nộp vào Quỹ dự trữ theo quy định của pháp luật. Khoản này không được vượt quá năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế của công ty và sẽ chỉ được tiếp tục trích nộp tới một giới hạn tích lũy bằng 10% vốn Điều lệ của công ty. Công ty tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2007 là 20.799.071.000 đồng

Ngân VNĐ

TT	Các quỹ	Năm 2006	Năm 2007
1	Quỹ dự trữ tài chính	2.528.069	22.528.069
2	Quỹ đầu tư phát triển	0	8.622.737
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.381.870	13.346.576

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 11: Danh sách các quỹ của công ty thời điểm 31/1 2/ 2007
g. Tổng dư nợ vay

Ngân VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
Vay ngắn hạn từ NH	179.071.643	558.673.527
Vay dài hạn đến hạn trả	99.716.920	90.800.843
Trong đó		
Ngân hàng BIDV, Chi nhánh Gia lai		197.757.565
Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Gia Lai		313.007.708
Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Qui Nhơn		31.956.231
Nhân hàng BIDV, Chi nhánh HCM		15.952.023

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 12: Tổng dư vay nợ ngắn hạn

Ngân VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
Vay dài hạn từ NH	329.718.472	904.185.943
Trong đó		
Nợ dài hạn từ ngân hàng đến hạn trả	99.716.920	90.800.843
Chi tiết vay dài hạn		
Ngân hàng BIDV Chi nhánh Gia Lai		45.000.416
Ngân hàng BIDV Chi nhánh Qui Nhơn		28.051.595
Ngân hàng BIDV Chi nhánh Gia Định		239.079.775
Ngân hàng BIDV, Chi nhánh HCM		30.916.983
Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Gia Lai		95.897.812
Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Qui Nhơn		30.739.362
Ngân hàng Incombank, Chi nhánh Gia Lai		44.500.000
Ngân hàng Sacombank, Chi nhánh Đà Nẵng		45.000.000
Ngân hàng Nam Á		85.000.000
Ngân hàng Phát triển Nhà		160.000.000
Ngân hàng Agribank		100.000.000

Nguồn: Báo cáo kiểm toán và quyết toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 13: Tổng dư vay nợ dài hạn

Nợ vay quá hạn:

- Không có

h. Tình hình công nợ

Ngân VND

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
Phải thu của khách hàng	99.883.763	325.765.251
Trả trước cho người bán	121.596.639	448.036.718
Các khoản phải thu khác	6.323.518	343.536.451
Dự phòng phải thu khó đòi	(212.592)	(212.592)
Tổng cộng	227.591.328	1.117.125.828

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 14: Các khoản phải thu

Ngân VND

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
Phải trả người bán	15.303.241	98.828.933
Người mua trả tiền trước	4.943.050	512.816.168
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.507.052	142.704.393
Phải trả công nhân viên	5.331.952	9.238.377
Chi phí phải trả	114.012.390	286.059.744
Phải trả khác	107.386.268	77.121.047
Tổng cộng	263.483.953	1.126.768.662

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 15: Các khoản phải trả
i. Hàng tồn kho

Ngân VND

STT	Khoản mục	Năm 2006	Năm 2007
1	Chi phí xây dựng căn hộ để bán	267.874.112	1.186.882.871
2	Nguyên liệu, vật liệu	71.240.231	42.979.467
3	Vật liệu xây dựng	52.342.362	12.795.545
4	Công cụ, dụng cụ	175.910	3.875.596
5	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	21.887.599	64.103.201
6	Thành phẩm	9.535.211	28.203.226
7	Hàng mua đang đi trên đường	3.586.321	10.842.505
8	Hàng hóa	258.030	20.709.530
	Tổng cộng	426.899.776	1.370.391.941

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 16: Hàng tồn kho



12.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán - Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/ Nợ ngắn hạn - Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	 1,48 0,69	 2,26 1,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn - Hệ số Nợ/ Tổng tài sản - Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	 0,59 1,58	 0,43 0,79
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	 0,38	 0,41
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	 15,8% 16,1% 6,1%	 39,2% 30,7% 16,2%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán của năm 2006 và năm 2007

Bảng 17: Các chỉ tiêu tài chính

13. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Ông **Đoàn Nguyên Đức** – Chủ tịch Hội đồng Quản trị - *Trực tiếp phụ trách kinh doanh Bất động sản*

- Giới tính : Nam.
- Năm sinh : 1963
- Nơi sinh : Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230046495 - Ngày cấp: 24/6/1978 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 143 Trần Phú, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 090 350 6399
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Không

Quá trình công tác:

- 1993 đến nay công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai

Số cổ phần nắm giữ : 65.224.884 cổ phần, chiếm 54,37 % của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan:

1. Mẹ: Nguyễn Thị Thơm, sở hữu 56.000 cổ phần
2. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Dung, sở hữu 19.000 cổ phần
3. Em ruột: Đoàn Nguyên Thịnh, sở hữu 70.000 cổ phần
4. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Xuân, sở hữu 30.000 cổ phần
5. Em ruột: Đoàn Nguyên Thu, sở hữu 1.514.500 cổ phần
6. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Thảo, sở hữu 43.500 cổ phần
7. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Nguyên, sở hữu 28.600 cổ phần.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Ông **Nguyễn Văn Sự** – Thành viên Hội đồng Quản trị - *Trực tiếp phụ trách khối Sản xuất và Thủy điện*

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1958
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230451361 - Ngày cấp: 15/07/1996 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 19A Cù Chính Lan, Tp Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 091 3408416
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế

Quá trình công tác:

- 1980 – 1993 : Công tác tại Sở Công nghiệp tỉnh Gia Lai
- 1994 - 2006 : Công tác tại Xí nghiệp tư doanh Hoàng Anh Gia Lai
- 2006 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.

Số cổ phần nắm giữ : 400.000 cổ phần, chiếm 0,33% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan:

1. Em ruột: Nguyễn Thị Kim, sở hữu 1.000 cổ phần
2. Em ruột: Nguyễn Văn Dũng, sở hữu 35.000 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Ông Đoàn Nguyên Thu – Thành viên Hội đồng Quản trị - *Trực tiếp phụ trách Tài chính và Thị trường*

- Giới tính : Nam.
- Năm sinh : 1977
- Nơi sinh : Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230511800 - Ngày cấp: 14/04/1994 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 143 Trần Phú, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 091 3437640
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (MBA)

Quá trình công tác:

- 1999 – 2000: Công tác tại Công ty TNHH Hoàng Anh Sài Gòn
- 2003 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.

Số cổ phần nắm giữ: 1.514.500 cổ phần, chiếm 1,26% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan:

1. Mẹ: Nguyễn Thị Thơm, sở hữu 56.000 cổ phần
2. Anh ruột: Đoàn Nguyên Đức, sở hữu 65.224.884 cổ phần
3. Anh ruột: Đoàn Nguyên Thịnh, sở hữu 70.000 cổ phần
4. Chị ruột: Đoàn Thị Nguyên Dung, sở hữu 19.000 cổ phần
5. Chị ruột: Đoàn Thị Nguyên Xuân, sở hữu 30.000 cổ phần
6. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Thảo, sở hữu 43.500 cổ phần
7. Em ruột: Đoàn Thị Nguyên Nguyên, sở hữu 28.600 cổ phần.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

4. Ông Nguyễn Văn Minh – Phó Tổng Giám đốc điều hành - *Trực tiếp phụ trách phát triển 20.000 ha cao su*

- Giới tính : Nam.
- Năm sinh : 1959
- Nơi sinh : Tịnh Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230530085 - Ngày cấp: 15/01/1996 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 11B Tầng Bạt Hổ, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 090 5190199
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học – Kỹ sư nông nghiệp

Quá trình công tác:

- 1981 – 1989 : Công tác tại Phòng Nông nghiệp huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum
- 1989 – 1992 : Công tác tại Công ty cà phê tỉnh Gia Lai
- 1992 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai. Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần HAGL.

Số cổ phần nắm giữ

: 574.216 cổ phần, chiếm 0,48% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan:

1. Vợ: Nguyễn Thị Huyệt, sở hữu 90.000 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty

: Không

Hành vi vi phạm pháp luật

: Không

5. Ông Lê Hùng – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Giới tính : Nam.
- Năm sinh : 1956
- Nơi sinh : Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 020000222 - Ngày cấp: 12/08/2003 - Nơi cấp: CA Tp HCM
- Địa chỉ thường trú : 253 Nguyễn Viết Xuân, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 0903504095
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học.

Quá trình công tác:

- 1990 – 1998 : Giám đốc Công ty TNHH Huỳnh Đệ
- 2000 đến 2005 : Giám đốc Công ty TNHH Hùng Thịnh
- 2005 đến nay : Giám đốc cty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hoàng Anh

Số cổ phần nắm giữ

: 60.000 cổ phần, chiếm 0,05 % của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan

: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty

: Không

Hành vi vi phạm pháp luật

: Không

Ban kiểm soát

1. Ông **Trần Văn Vui** – Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1961
- Nơi sinh : An Nhơn, Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 210346794 - Ngày cấp: 08/06/1990 - Nơi cấp: CA Bình Định
- Địa chỉ thường trú : 04 Quyết Tiến, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 0913408419
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Bách Khoa

Quá trình công tác:

- 1989 – 1993 : Công tác tại Phòng kinh tế Huyện An Nhơn, Bình Định
- 1993 đến 2006 : Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.

Số cổ phần nắm giữ : 105.000 cổ phần, chiếm 0,08% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Bà **Hồ Thị Kim Nga** – Ủy viên Ban kiểm soát

- Giới tính : Nữ.
- Năm sinh : 1969
- Nơi sinh : Tp Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 200873801 - Ngày cấp: 16/12/1994 - Nơi cấp: CA Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú : 228 Trần Phú, Tp Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0905120161
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 1996 – 2003 : Trưởng phòng tín dụng thanh toán quốc tế Ngân hàng Á Châu
- 2003 đến nay : Giám đốc Ngân hàng Sài Gòn Thương tín chi nhánh Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ : 0 (không) cổ phần.

Những người có liên quan : 1. Chồng: Bùi Hồng Trường, sở hữu 36.000 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không



3. Ông **Nguyễn Văn Tốn** – Ủy viên Ban kiểm soát

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1976
- Nơi sinh : Huyện Yên Mô, Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 0231700120 - Ngày cấp: 16/10/1993 - Nơi cấp: CA Tp Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 43/1 Cửu Long, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp HCM
- Điện thoại liên lạc : 090 3876844
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kiểm toán viên

Quá trình công tác:

- 1999 – 2006: Kiểm toán viên Công ty kiểm toán A&C
- 2006 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.

Số cổ phần nắm giữ : 0 (không) cổ phần.

Không có những người có liên quan nắm giữ cổ phần HAGL.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ban giám đốc

1. Ông **Nguyễn Văn Sự** - Tổng Giám đốc Điều hành
2. Ông **Nguyễn Văn Minh** – Phó Tổng Giám đốc điều hành
3. Ông **Đoàn Nguyên Thu** – Phó Tổng Giám đốc điều hành
4. Ông **Trà Văn Hàn** – Phó Tổng Giám đốc điều hành - **Trực tiếp phụ trách HAGL Hotels & Resorts.**

- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1960
- Nơi sinh : Cát Tân, Phù Cát, Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230001990 Ngày cấp: 12/07/2004 Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 552 Hùng Vương, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 090 3508450
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Kinh tế

Quá trình công tác:

- 1977 – 1987: Công tác tại Công ty ăn uống công cộng và khách sạn tỉnh Gia Lai.
- 1988 đến 1989: Công tác tại Công ty Lâm Đặc sản tỉnh Gia Lai.
- 1990 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần HAGL. Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Số cổ phần nắm giữ : 370.000 cổ phần, chiếm 0,3% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan : 1. Vợ : Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sở hữu 80.000 cổ phần
: 2. Con: Trà Bảo Lộc, sở hữu 3.000 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không



5. Ông Lê Văn Rõ – Phó Tổng Giám đốc điều hành - *Trực tiếp phụ trách Tổ chức nhân sự*

- Giới tính : Nam.
- Năm sinh : 1951
- Nơi sinh : An Nhơn, Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230046651 - Ngày cấp: 03/03/1997 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : Thôn 1, xã An Phú, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 090 3510306
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn :

Quá trình công tác:

- 1993 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai, Phó Tổng Giám đốc trực tiếp phụ trách tổ chức công ty.

Số cổ phần nắm giữ : 20.000 cổ phần, chiếm 0,016% của tổng vốn điều lệ.

Không có những người có liên quan nắm giữ cổ phần HAGL.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Kế toán trưởng

Bà Hồ Thị Kim Chi – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nữ
- Năm sinh : 1976
- Nơi sinh : Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND : 230512240 - Ngày cấp: 15/06/1994 - Nơi cấp: CA Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 45C Huỳnh Thúc Kháng, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên lạc : 090 3517595
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế

Quá trình công tác:

- 1998 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.

Số cổ phần nắm giữ : 30.000 cổ phần, chiếm 0,025% của tổng vốn điều lệ.

Những người có liên quan : 1. chồng: Võ Hồng Nhân, sở hữu 26.190 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

14. TÀI SẢN THUỘC SỞ HỮU CÔNG TY

a. Tài sản là các nhà máy sản xuất:

Công ty có 4 nhà máy chế biến gỗ và 1 nhà máy chế biến đá granite cụ thể:

- **NHÀ MÁY Ở THỦ ĐỨC - KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH CHIỂU TP.HCM:**
Hiện có 700 công nhân, có 10.000 m² nhà xưởng. Mỗi năm sản xuất được 400 container hàng 40 feet chủ yếu là xuất khẩu.
- **NHÀ MÁY TẠI KHU CÔNG NGHIỆP PHÚ TÀI, BÌNH ĐỊNH:**
Nhà máy có 800 công nhân và 20.000 m² nhà xưởng. Hàng năm sản xuất 450 container hàng chủ yếu xuất khẩu.
- **NHÀ MÁY TẠI TRÀ BẮC THÀNH PHỐ PLEIKU:**
Nhà máy có 1.200 công nhân và 50.000 m² nhà xưởng có công suất 600 container 40 feet, xuất khẩu 100 %.
- **NHÀ MÁY TẠI KHU HÀM RỒNG THÀNH PHỐ PLEIKU:**
Nhà máy có 1300 công nhân, diện tích nhà xưởng là 60.000 m², hàng năm sản xuất ra 700 container hàng phục vụ nội địa. Các nhà máy nói trên cho lợi nhuận khoảng 150 tỉ đồng/năm.
- **NHÀ MÁY CHẾ BIẾN ĐÁ GRANITE TẠI HÀM RỒNG THÀNH PHỐ PLEIKU:**
Nhà máy có 300 công nhân và 20.000 m² nhà xưởng. Hàng năm sản xuất ra 400.000 m² đá granite các loại và cho lợi nhuận rất cao. Ví dụ năm 2007 khoảng 50 tỉ đồng. Nguyên liệu của nhà máy từ 2 mỏ đá tại Gia Lai do HAGL sở hữu có trữ lượng hơn 1 triệu m³. Đây là yếu tố quan trọng nhất trong việc mang đến lợi nhuận cao cho nhà máy. Khai thác tận gốc bán tận ngọn.

b. Tài sản là bất động sản:

Hiện HAGL sở hữu 4 khách sạn cao cấp từ 4-5 sao ở bốn thành phố Đà Nẵng, Quy Nhơn, Đà Lạt và Pleiku. 4 khách sạn trên nằm ở 4 vị trí đắc địa nhất, cụ thể như sau :

• HAGL PLAZA HOTEL ĐÀ NẴNG:

Toạ lạc tại số 1 Nguyễn Văn Linh. Đây là con đường sầm uất nhất Đà Nẵng đã khánh thành và đưa vào hoạt động từ ngày 2-9 năm 2007 có tổng vốn đầu tư trên 200 tỉ đồng với quy mô là 220 phòng ngủ và các dịch vụ đạt tiêu chuẩn 5 sao. 4000 m² sân văn phòng cho thuê loại A. Dự kiến bắt đầu cho lãi từ năm 2008.

Hình 10: HAGL Hotel – Plaza Đà Nẵng
Số 1 Nguyễn Văn Linh, Tp. Đà Nẵng



• HAGL RESORT QUY NHƠN:



Toạ lạc tại số 1 Hàn Mạc Tử Thành Phố Quy Nhơn có bãi biển dài 800 m tổng diện tích đất là 4ha. Đây là một khu resort nghỉ dưỡng số 1 Quy Nhơn cho đến thời điểm này. Tổng đầu tư gần 100 tỉ đồng, gồm 130 phòng ngủ và các dịch vụ khác; hội đủ tiêu chuẩn của một khách sạn 4 sao đã được Bộ Văn Hoá Thể Thao Du Lịch công nhận và được đưa vào hoạt động năm 2004. Dự kiến lợi nhuận từ năm 2008.

Hình 11: HAGL Resort Qui Nhơn – Số 1 Hàn Mạc Tử - Tp Qui Nhơn

• HAGL RESORT ĐÀ LẠT:



Toạ lạc tại số 3 Nguyễn Du trung tâm thành phố Đà Lạt có diện tích 5ha. Đây là một khu resort nghỉ dưỡng cao cấp nhất Đà Lạt cho đến thời điểm hiện nay. Giai đoạn 1 kết thúc gồm 150 phòng ngủ và các dịch vụ khác theo tiêu chuẩn khách sạn 4 sao đã được Bộ Văn Hoá Thể Thao Du Lịch công nhận. Có tổng mức đầu tư 100 tỉ đồng đã bắt đầu có lãi dự kiến từ 2008 trở đi.

Hình 12: HAGL Resort Đà Lạt, số 3 Nguyễn Du, TP Đà Lạt

• HAGL HOTEL PLEIKU:

Toạ lạc tại vị trí đặc địa nhất thành phố Pleiku với diện tích 1ha đã đưa vào hoạt động năm 2006 với tổng cộng 120 phòng ngủ và các dịch vụ khác theo tiêu chuẩn một khách sạn 4 sao. Toà nhà cao 12 tầng là khách sạn cao và hiện đại nhất Pleiku hiện tại. Có tổng mức đầu tư 80 tỉ đồng bắt đầu hoạt động ổn định. Dự kiến sẽ đem lại lợi nhuận từ năm 2008.

Hình 13: HAGL Hotel Pleiku, số 1 Phù Đồng, Tp Pleiku

15. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA HAGL**Lĩnh vực bất động sản**

Vì sự biến động tăng giá thị trường bất động sản, nhất là căn hộ cao cấp có nơi giá tăng trên 200%, cho nên các dự án đã tính toán trước đây được điều chỉnh lại cho phù hợp với tình hình thực tế.

Theo kế hoạch của HAGL, từ 2007-2012 Công ty sẽ hoàn thành 2,5 triệu m² sàn xây dựng (tương đương với 22.000 căn hộ) ở nhiều địa bàn và thành phố khác nhau và chủ yếu tập trung ở TP.HCM (chiếm 80%). Cụ thể, các dự án đã, đang và sẽ thực hiện dưới đây:

15.1 Tại tỉnh Gia Lai

KHU CĂN HỘ CAO CẤP TẠI ĐƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ THÀNH PHỐ PLEIKU:



Vị trí của dự án nằm ở trung tâm sầm uất nhất Thành phố Pleiku thuộc 100% sở hữu của Công ty cổ Phần HAGL. Khởi công từ tháng 2/2006 trên diện tích 2.000 m², với qui mô 20 tầng, tổng diện tích sàn là 26.000 m² (tương đương với 200 căn hộ cao cấp). Hiện tại dự án đã kết thúc và Tính đến nay số căn hộ trên đã được bán 80%. dự kiến dự án sẽ mang lại lợi nhuận 60 tỉ đồng. và được hạch toán lợi nhuận của công ty năm 2008.

Hình 14: Dự án căn hộ cao cấp Hoàng Văn Thụ

CAO ỐC CĂN HỘ - THƯƠNG MẠI HOÀNG ANH GIA LAI



Dự án nằm ở Đường Anh hùng Núp - Trần Hưng Đạo, Tp Pleiku, Gia Lai ngay quảng trường 17/3, một trong những vị trí đẹp nhất tại Pleiku. Diện tích đất 3.758 m², diện tích sàn 66.831 m² tương đương 508 căn hộ và trung tâm thương mại có diện tích 4.673 m². Dự án gồm 2 block căn hộ cao cấp gồm 2 tầng hầm và cao 35 tầng dự kiến khởi công vào năm 2009.

Hình 15: Dự án cao ốc căn hộ - thương mại HAGL

15.2 Tại tỉnh ĐắkLak

DỰ ÁN ĐẮKLAK HOÀNG ANH - BIDV:



Đây là một dự án có quy mô lớn nhất khu vực Tây Nguyên cho đến thời điểm này tại vị trí trung tâm thành phố Buôn Mê Thuột có diện tích 12.000 m². Theo thiết kế xây dựng, qui mô dự án là 80.000 m² sàn xây dựng (tương đương với 700 căn hộ). Đã khởi công xây dựng vào đầu tháng 8/2007 và dự kiến kết thúc tháng 8/2009. Dự án này do Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai sở hữu 55 %.

Hình 16: Dự án khách sạn – căn hộ cao cấp Hoàng Anh - BIDV

15.3 Tại tỉnh Cần Thơ

DỰ ÁN CẦN THƠ:



Khu căn hộ cao cấp tại khu đô thị mới Nam Cần Thơ đây cũng là 1 dự án lớn nhất Cần Thơ hiện tại có tổng diện tích 9.000 m² đất, được thiết kế xây dựng là 63.000 m² sàn xây dựng tương đương 500 căn hộ được khởi công tháng 3 năm 2006 kết thúc cuối năm 2008. Dự án này Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai sở hữu 45%.

Hình 17: Dự án Cần Thơ

15.4 Tại Tp Đà Nẵng**DỰ ÁN KHU PHỨC HỢP ĐƯỜNG 2/9 ĐÀ NẴNG:**

Đây là dự án nằm ngay vị trí đẹp và đặc địa nhất của thành phố Đà Nẵng ngay cạnh bờ sông Hàn có chiều dài 900m. Tổng diện tích đất 50.000 m². Dự kiến công ty sẽ tổ chức thi công vào cuối năm 2008 nhằm xây dựng một khu phức hợp căn hộ cao cấp, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê.



Dự kiến hoàn thành vào năm 2011 - 2012, có tổng diện tích là 500.000 m² sàn xây dựng bao gồm văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, và căn hộ cao cấp. Dự án này do Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai sở hữu 100 %.

Hình 18: Khu phức hợp thương mại dịch vụ cao tầng đường 2/9 phường Bình Hiên, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

DỰ ÁN HỒ THẠC GIÁN – ĐÀ NẴNG:

Khu căn hộ cao cấp tại Hồ Thạc Gián Tp.Đà Nẵng có diện tích 6.000 m² cũng được mua lại từ quỹ đất của thành phố với giá 6 triệu đồng/m² nay giá thị trường ở khu vực này lên 60 triệu/m². Dự án này sẽ được khởi công vào đầu năm 2009 và kết thúc cuối năm 2011. Đây là khu căn hộ cao cấp có 400 căn hộ.

Hình 19: Dự án khu căn hộ cao cấp Hồ Thạc Gián – Tp Đà Nẵng

15.5 Tại tỉnh Bình Định

DỰ ÁN KHU CĂN HỘ CAO CẤP ĐẦM SINH THÁI THÀNH PHỐ QUY NHƠN:



Toạ lạc tại khu vực sầm uất thành phố Quy Nhơn trên diện tích 12.000 m² được xây dựng 5 khối cao 15 tầng, tổng diện tích sàn là 80.000 m². Đây là dự án do Công ty cổ phần HAGL sở hữu 100 %. Được khởi công năm 2006 và dự kiến hoàn thành vào năm 2008, có tổng cộng 500 căn hộ và đã được bán hết 50 %. Số căn hộ này dự kiến sẽ mang lại lợi nhuận 260 tỉ đồng. Công ty sẽ giao nhà cho khách hàng và đưa vào hạch toán lợi nhuận năm 2008.

Hình 20: Dự án căn hộ cao cấp Đầm sinh thái Tp Quy Nhơn

15.6 Tại thành phố Hồ Chí Minh

KHU CĂN HỘ CAO CẤP LÊ VĂN LƯƠNG:



Đã được khởi công năm 2004 và hoàn thành cuối năm 2006 với tổng diện tích sàn xây dựng là 63.000 m² tương đương 420 căn hộ đã được bán hết từ năm 2005 và đến nay đã hoàn thành việc giao nhà đưa vào hạch toán lợi nhuận năm 2007. Công trình trên mang lại lợi nhuận 120 tỉ đồng.

Hình 21: Căn hộ cao cấp Lê Văn Lương, Quận 7, Tp HCM

KHU CĂN HỘ CAO CẤP ĐƯỜNG TRẦN XUÂN SOẠN QUẬN 7 TP.HCM:



Đây là khu căn hộ do Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh và Phát Triển Nhà Hoàng Anh sở hữu 100% được xây dựng trên diện tích 10.000 m² đất. Khởi công xây dựng từ năm 2005, có diện tích sàn là 77.000 m² (tương đương với 450 căn hộ) đã được tiêu thụ hết trong năm 2005. Dự án này sẽ mang lại 250 tỉ đồng lợi nhuận và được hạch toán vào lợi nhuận của công ty năm 2008.

Hình 22: Dự án căn hộ cao cấp Trần Xuân Soạn

DỰ ÁN NEW SÀI GÒN:



Nằm trên đường Nguyễn Hữu Thọ, giáp khu đô thị Phú Mỹ Hưng, có tổng diện tích là 27.000 m². Dự án trên được Công Ty Cổ Phần HAGL sở hữu 90 % nhưng trong tương lai sẽ là 100 % vì theo thỏa thuận 10 % do Công ty Tài Nguyên sở hữu sẽ được chuyển giao cho Công Ty Cổ Phần HAGL năm 2008. Tổng diện tích sàn xây dựng là 160.000 m² (tương đương với 1.200 căn hộ) đã khởi công vào tháng 2/2007. Đến nay công ty đã bán hết số căn hộ trên với giá trung bình 20.000.000 đồng/m², tổng doanh thu là 3.200 tỉ đồng, lợi nhuận dự tính là 2000 tỉ đồng. Công ty sẽ bàn giao căn hộ vào năm 2009.

Hình 23: Dự án New Sài Gòn

DỰ ÁN KHU CĂN HỘ CAO CẤP PHÚ HOÀNG ANH:

Nằm trên đường Nguyễn Hữu Thọ cạnh Phú Mỹ Hưng được đánh giá là một dự án lớn nhất và hiệu quả nhất. Dự án này được Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Phát Triển Nhà Hoàng Anh nắm giữ 73 %, 25 % do Công ty Phú Long sở hữu và 2% do Công ty Tài chính Dầu khí sở hữu. Theo thoả thuận Công ty Tài chính Dầu khí sẽ chuyển giao 2% cho Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển nhà Hoàng Anh vào năm 2008. Do đó, trong tương lai Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển nhà Hoàng Anh sẽ sở hữu 75 % dự án. Dự án có tổng diện tích 100.000 m² đất được thiết kế nhiều dãy nhà cao tầng từ 25 đến 30 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng là 500.000 m² (tương đương 4.000 căn hộ) được khởi công xây dựng vào tháng 10/2007. Dự án sẽ hoàn tất từng phần trong 2 năm 2010 và 2011 với giá bán trung bình 29 triệu/m². Tổng doanh thu dự tính là 11.600 tỉ đồng và tổng lợi nhuận là 6.850 tỉ đồng, lợi nhuận của HAGL (73%) tương đương 5.000 tỉ đồng. Dự án dự kiến hoàn thành vào năm 2010 và 2011. Đã có 13.000 khách hàng đăng ký mua.



Hình 25: Dự án Khu căn hộ cao cấp Phú Hoàng Anh trên đường Nguyễn Hữu Thọ

DỰ ÁN HOÀNG ANH INCOMEX:



Địa điểm thực hiện dự án nằm ngay ngã ba Trần Xuân Soạn và Lê Văn Lương, tổng diện tích đất 12.000 m² đã được Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh và Sở Quy Hoạch Kiến Trúc phê duyệt 1/500. Các hồ sơ như thiết kế, thẩm định thiết kế đã hoàn thiện. Dự kiến khởi công công trình vào tháng 4 năm 2008. Dự án trên được Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Hoàng Anh sở hữu 80 % và sẽ sở hữu 100 % vào cuối năm 2008 theo biên bản thoả thuận đã ký với công ty Incomex. Dự án có tổng diện tích sàn lên tới 96.000 m² xây dựng (tương đương với 700 căn hộ). Doanh thu dự án có thể lên đến 2.112 tỉ đồng và lợi nhuận có thể lên đến 1.200 tỉ đồng. Dự án trên sẽ hoàn thành và giao nhà năm 2010.

Hình 24: Dự án Hoàng Anh Incomex

DỰ ÁN KHU CĂN HỘ CAO CẤP HOÀNG ANH RIVER VIEW QUẬN 2



Nằm trên đường Nguyễn Văn Hưởng, Quận 2, gần cầu Sài Gòn. Khu đất này được Công ty cổ phần Kinh doanh Nhà Hoàng Anh mua lại và sở hữu 100 % từ Công Ty Hoàn Cầu. Dự án đã khởi công vào tháng 1/2008 với tổng diện tích đất là 16.000 m², theo thiết kế thì tổng diện tích sàn 112.000 m² (tương đương với 580 căn hộ). Dự kiến giá bán là 2.800USD/m² và đã có 7.300 khách hàng đăng ký mua. Với giá đó tổng doanh thu lên đến 5.017 tỷ và đạt lợi nhuận 3.945 tỷ đồng. Thời gian dự kiến hoàn thành vào 2010 - 2011.

Hình 27: Dự án khu căn hộ cao cấp Hoàng Anh River view

DỰ ÁN KHU PHÚC HỢP GỒM VILLA VÀ CĂN HỘ CAO CẤP TẠI QUẬN 9:



Toạ lạc tại đường Đỗ Xuân Hợp phường Phước Long B, Quận 9. Đây là dự án gồm nhiều biệt thự cao cấp và nhiều toà nhà cao tầng với các căn hộ được đầu tư khép kín. Dự án trên được Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai sở hữu 100 %. Khu đất trên mua lại của công ty Minh Tuấn với giá 2.500.000 đồng/m². Với tổng diện tích đất là 10ha, dự kiến sẽ khởi công và xây dựng vào năm 2009, dự án bao gồm việc xây dựng khoảng 150 căn biệt thự với 6 block nhà chung cư cao tầng diện tích 150.000 m² sàn xây dựng và sẽ hoàn thành vào năm 2012.

Hình 28: Dự án khu phức hợp, Q9

DỰ ÁN TÂN PHÚ Ở ĐƯỜNG LŨY BÁN BÍCH:



Có diện tích đất 9.600 m² nằm tại khu dân cư đông đúc đã được Quận và Thành Phố đồng ý cho xây dựng chung cư cao tầng với diện tích sàn khoảng 63.000 m² tương đương với 500 căn hộ. Dự án này được Công ty cổ phần Kinh doanh Nhà Hoàng Anh mua lại 100 %. Dự kiến khởi công tháng 4/2008 và hoàn thành sau 2 năm tức là vào năm 2010.

Hình 29: Dự án khu chung cư cao tầng tại đường Lũy Bán Bích – Quận Tân Phú, Tp HCM

DỰ ÁN KHU TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ TẠI ĐẦU CẦU KINH TẾ (Q7):



Nằm trên đường Nguyễn Hữu Thọ, có diện tích đất là 17.000m². Khu đất này do Công ty cổ phần Kinh doanh Nhà Hoàng Anh làm chủ và sở hữu 100 %. Đến nay hồ sơ đất đã hoàn tất và đang trình lên Sở Kiến Trúc để xin quy hoạch. Dự kiến khởi công xây dựng vào cuối năm 2008, dự kiến hoàn thành sau 2 năm xây dựng. Đây là một dự án trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê lớn nhất Tp.HCM cho đến thời điểm này. Có tổng cộng 130.000m² sàn xây dựng. Vốn đầu tư xây dựng bao gồm tiền đất lên đến 1.200 tỉ đồng. Thời gian dự kiến thu hồi vốn là 3 năm. Dự án sẽ kết thúc vào năm 2010.

Hình 30: Dự án Khu trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê đường Nguyễn Hữu Thọ (đầu cầu Kinh Tế - Q7)

DỰ ÁN CAO ỐC VĂN PHÒNG SAFOMEK :



Đây là dự án văn phòng cho thuê có tổng diện tích sàn 8.000m² đã kết thúc xây dựng và đưa vào khai thác hoạt động tháng 2/2007. Dự án được Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển Nhà Hoàng Anh sở hữu 100%. Hàng năm dự án đưa vào hoạt động mang lại lợi nhuận cho công ty là 18 tỉ đồng/năm. Đến nay, toàn bộ diện tích văn phòng đã được cho thuê.

Hình 31: Tòa nhà văn phòng HAGL Group, 7/1 Thành Thái, P14, Q10, Tp HCM

DỰ ÁN HAGL NHÀ Ở VEN SÔNG TÂN PHONG

(Ngã tư đường Nguyễn Hữu Thọ - Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Tp HCM)



Diện tích 28.000m², 168.000 m² sàn xây dựng tương đương 1.000 căn hộ. Đây là dự án liên kết với công ty Tân Thuận. HAGL chiếm 45%, dự án sẽ khởi công vào tháng 8/2008, kết thúc cuối năm 2010.

Hình 32: Dự án HAGL nhà ở ven sông Tân Phong

DỰ ÁN CHỢ LỚN PLAZA (Đường Châu Hải Thành, phường 1, Quận 6, Tp HCM).



Có diện tích 32.000 m², 320.000 m² sàn xây dựng. Do công ty Hoàng Phúc làm chủ đầu tư, trong đó HAGL chiếm 51%. Đã được UBND Tp HCM, UBND Quận 6 đồng ý chủ trương cho phép đầu tư và đang tiến hành thủ tục đền bù giải tỏa. Dự kiến sẽ khởi công vào năm 2010 kết thúc cuối năm 2012. Đây là dự án nằm ngay trung tâm Quận 6 và có quy mô lớn nhất cho đến thời điểm này của Quận 6.

Hình 33: Dự án Chợ Lớn Plaza

DỰ ÁN CĂN HỘ CAO CẤP HAGL – AN TIẾN (Đường Lê Văn Lương, huyện Nhà Bè, Tp HCM)

(Ngã tư đường Nguyễn Hữu Thọ - Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Tp HCM)



Nằm kế khu căn hộ Phú Hoàng Anh, cách dự án New Sài Gòn 500 m, có diện tích 40.000 m², 200.000 m² sàn xây dựng, tương đương 1.500 căn hộ. Tất cả các thủ tục đã hoàn chỉnh chuẩn bị khởi công vào cuối năm 2008 và kết thúc sau 2 năm xây dựng. Công ty cổ phần HAGL chiếm 80%.

Hình 34: Dự án căn hộ cao cấp HAGL An Tiến

DỰ ÁN CĂN HỘ CAO CẤP TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

(50 Đường Phan Văn Khỏe, phường 2, Quận 6, Tp HCM)



Diện tích 6.000m², 60.000m² sàn xây dựng đã được UBND Tp HCM, UBND Quận 6 có quyết định cho phép đầu tư. Hiện tại đang thực hiện công tác đền bù giải tỏa. Khả năng khởi công vào cuối năm 2008, kết thúc sau 2 năm xây dựng. HAGL sở hữu 51%.

Hình 35: Dự án căn hộ cao cấp TTTM và dịch vụ

DỰ ÁN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, KHÁCH SẠN, VĂN PHÒNG – SAIGON TWIN TOWER

(Tứ giác đường Hai Bà Trưng, Lê Thánh Tôn, Cao Bá Quát, Thi Sách Quận 1, Tp HCM)



Diện tích 12.000 m², 140.000m² sàn xây dựng. Hiện tại đã có chủ trương đầu tư của UBND Tp HCM. Công ty đang tiến hành công tác đền bù, di dời, giải tỏa. Dự án dự kiến khởi công vào cuối năm 2009. HAGL chiếm 38%.

Hình 36: Dự án TTTM khách sạn văn phòng Sài Gòn Twin tower

DỰ ÁN TỔ HỢP CĂN HỘ CAO CẤP TTTM VÀ DỊCH VỤ PHÚ ĐÌNH (Chợ Bình Phú, Quận 6)



Địa chỉ 116 Lý Chiêu Hoàng - Diện tích đất 19.000 m², 190.000 m² sàn xây dựng. HAGL sở hữu 51%. Dự án đã được UBND Tp và UBND Quận 6 chuyển giao khu chợ hiện tại cho Công ty để công ty xây dựng khu căn hộ cao cấp. Khởi công dự kiến cuối năm 2008, hoàn thành sau 2 năm xây dựng.

Hình 37: Dự án tổ hợp căn hộ cao cấp TTTM và dịch vụ Phú Đình

DỰ ÁN KHU CĂN HỘ CAO CẤP BÁN VÀ CHO THUÊ HAGL TÂN CẢNG



Nằm trên đường Ông Ích Khiêm, Phường 25, Bình Thạnh, tiếp giáp sông Sài Gòn, cạnh nhà hàng Tân Cảng, Bình Thạnh có diện tích 17.000 m² được xây dựng 100.000 m² sàn xây dựng. Dự án này Hoàng Anh Gia Lai mua từ quỹ đất của Quân Đoàn 4 thông qua đấu giá dự kiến sẽ khởi công vào đầu năm 2009. Hoàn thành sau 2 năm xây dựng.

Hình 38: Dự án khu căn hộ cao cấp HAGL Tân Cảng

15.7 Tại Thái Lan

DỰ ÁN CĂN HỘ CAO CẤP HAGL BANGKOK APARTMENT



Bộ kế hoạch đầu tư đã cấp giấy phép 61 BKH/DTRNN ngày 24.8.2007 cho phép công ty xây dựng và phát triển nhà Hoàng Anh trực thuộc HAGL Group đầu tư ra nước ngoài theo hình thức liên doanh để xây dựng mua bán căn hộ tại Thái Lan. Công ty liên doanh là Hoàng Anh Gia Lai Bangkok Apartment Co.Ltd có vốn điều lệ là 10 triệu USD trong đó Công ty xây dựng và phát triển nhà Hoàng Anh chiếm 49% do danh thủ Kiatisak làm giám đốc. Khu căn hộ cao cấp HAGL Bangkok sẽ chính thức khởi công vào cuối năm 2008 với tổng mức đầu tư là 20,4 triệu USD.

Hình 39: Dự án căn hộ cao cấp HAGL Bangkok Apartment

Trên đây là những dự án chúng tôi đưa ra rất cụ thể, đã có đầy đủ tính pháp lý và thủ tục đất đai, đã sẵn sàng khởi công, trong số đó có những dự án đã kết thúc, có những dự án đang thi công và có những dự án chuẩn bị thi công trong năm 2008.

NHỮNG DỰ ÁN ĐÃ KẾT THÚC NHƯ:

- Khách sạn 5 sao Đà Nẵng.
- Khách sạn 4 sao Quy Nhơn.
- Khách sạn 4 sao Đà Lạt.
- Khách sạn 4 sao Pleiku.
- Khu căn hộ cao cấp Lê Văn Lương.
- Tòa nhà văn phòng cho thuê 7/1 Thành Thái quận 10 TP.HCM.
- Tòa nhà và siêu thị đường Hoàng Văn Thụ thành Phố Pleiku.
- Khu căn hộ cao cấp Đầm Sinh Thái Quy Nhơn.

NHỮNG DỰ ÁN ĐANG THI CÔNG:

- Khu căn hộ cao cấp Trần Xuân Soạn.
- Khu 1200 căn hộ cao cấp New Sài Gòn.
- Khu căn hộ cao cấp Phú Hoàng Anh.
- Khu căn hộ cao cấp Quang Trung thành phố Buôn Mê Thuột.
- Khu căn hộ Nam Cần Thơ.
- Khu căn hộ cao cấp HAGL River View

NHỮNG DỰ ÁN CHUẨN BỊ KHỞI CÔNG NĂM 2008:

- Khu căn hộ HAGL Bangkok
- Hoàng Anh Incomex đường Trần Xuân Soạn.
- Khu trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê đầu cầu Kinh Tế đường Nguyễn Hữu Thọ, Quận 7.
- Khu căn hộ cao cấp Lũy Bán Bích, Quận Tân Phú.
- Khu phức hợp Quận 9 12ha.
- Khu phức hợp căn hộ cao cấp văn phòng cho thuê trung tâm thương mại tại đường 2/9 Đà Nẵng.

Hầu hết các dự án trên đã kết thúc giai đoạn hồ sơ pháp lý đều trong tư thế chuẩn bị thi công.

NHỮNG DỰ ÁN CHUẨN BỊ KHỞI CÔNG NĂM 2009:

- DỰ ÁN ANH HÙNG NÚP, TP. PLEIKU, GIA LAI
- KHU CĂN HỘ CAO CẤP HỒ THẠC GIÁN, TP. ĐÀ NẴNG

- DỰ ÁN HAGL NHÀ Ở VEN SÔNG TÂN PHONG
(Ngã tư đường Nguyễn Hữu Thọ - Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Tp HCM).
- DỰ ÁN CHỢ LỚN PLAZA (Đường Châu Hải Thành, phường 1, Quận 6, Tp HCM).
- DỰ ÁN CĂN HỘ CAO CẤP HAGL – AN TIẾN (Đường Lê Văn Lương, huyện Nhà Bè, Tp HCM)
- DỰ ÁN CĂN HỘ CAO CẤP TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
(50 Đường Phan Văn Khỏe, phường 2, Quận 6, Tp. HCM)
- DỰ ÁN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, KHÁCH SẠN, VĂN PHÒNG – SAIGON TWIN TOWER
(Tứ giác đường Hai Bà Trưng, Lê Thánh Tôn, Cao Bá Quát, Thi Sách Quận 1, Tp. HCM)
- DỰ ÁN TỔ HỢP CĂN HỘ CAO CẤP TTTM VÀ DỊCH VỤ PHÚ ĐỊNH (Chợ Bình Phú, Quận 6)

NGOÀI NHỮNG DỰ ÁN NÓI TRÊN, HIỆN TẠI HOÀNG ANH GIA LAI CÒN 4 DỰ ÁN LỚN MUỐN TRÌNH BÀY THÊM LÀ:

- DỰ ÁN 70 HA ĐƯỜNG NGUYỄN TRI PHƯƠNG NỐI DÀI THUỘC HUYỆN NHÀ BÈ: Đây là dự án liên doanh với Công ty Đại Phúc tỉ lệ 50:50 đang đền bù giải tỏa. Đây là dự án lớn gồm biệt thự và khu căn hộ cao cấp có khả năng khởi công vào năm 2009.
- DỰ ÁN 01 NGUYỄN VĂN LINH – TP ĐÀ NẴNG: Diện tích đất 3.200 m²
- DỰ ÁN TẠI BỜ BIỂN NON NƯỚC – TP ĐÀ NẴNG: Diện tích đất 48.000 m²
- THAM GIA GÓP 25% VỐN ĐIỀU LỆ VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN THANH ĐA: với số tiền là 250 tỉ đồng để đầu tư vào khu dân cư Thanh Đa cùng với Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn. Dự án trên cũng đang đền bù giải tỏa và có khả năng khởi công năm 2010. Đây là dự án lớn với tổng diện tích 400ha do Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn làm chủ đầu tư. Công ty cổ phần Thanh Đa là đối tác liên kết với Tổng công ty xây dựng Sài Gòn. Vốn điều lệ của công ty cổ phần Thanh Đa là 1.000 tỉ đồng.

VỚI NHỮNG GÌ TRÌNH BÀY TRÊN ĐÂY CHO CHÚNG TA THẤY HAGL sẽ tập trung mạnh vào lĩnh vực bất động sản trong đó chủ yếu là căn hộ và văn phòng cho thuê. Theo số liệu nói trên từ 2007 - 2010 có rất nhiều dự án và tổng cộng không dưới 2,5 triệu m² sàn xây dựng, và một khoản lợi nhuận rất lớn sẽ đưa vào hạch toán từng năm rất cụ thể từ 2007 đến 2012. Đây là kế hoạch hoàn toàn khả thi và không có tính rủi ro vì những dự án trên đã, đang và sẽ thi công. Với những dự án đã, đang thi công thì đã bán hết số căn hộ và cho thuê hết số văn phòng. Có những dự án sẽ thi công trong năm 2008 thì đã có nhiều công ty khách hàng mua gần hết số lượng.

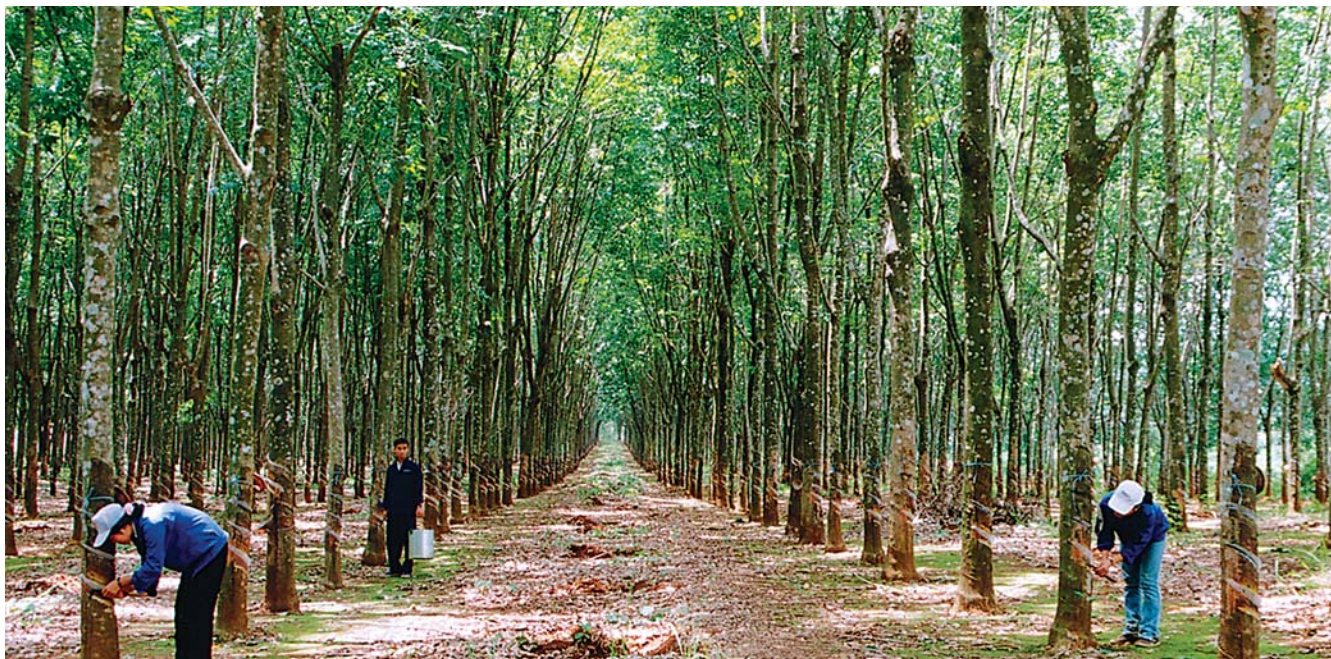
LĨNH VỰC THUỶ ĐIỆN :



Phát huy thế mạnh nơi Công ty mẹ đặt trụ sở chính, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thăm dò và đã được UBND tỉnh Gia Lai, Kon Tum ra quyết định giao cho Công ty thực hiện 6 dự án thủy điện qui mô vừa, có công suất tổng cộng 143MW. Các dự án thủy điện bắt đầu khởi công xây dựng vào tháng 10 năm 2007, do Công ty cổ phần tư vấn thiết kế điện Á Đông thực hiện. Dự kiến 2010 sẽ kết thúc xây dựng và bắt đầu sản xuất điện. Lợi nhuận của dự án sẽ bổ sung vào tổng lợi nhuận của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai vào những năm sau 2010. Những dự án thủy điện trên được Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai sở hữu 80%.

Hình 40: Công trình thủy điện

LĨNH VỰC CAO SU:



Hình 41: Rừng cao su

Hiện tại HAGL có 4 công ty cao su, trong đó có 2 công ty liên kết với Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam phát huy thế mạnh của họ là kinh nghiệm.

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ nắm giữ của HAGL
1	CTCP cao su Hoàng Anh MangYang	45 %
2	CTCP cao su Hoàng Anh Quang Minh	57,5 %
3	CTCP khoáng sản HAGL	75%
4	Công ty Trồng rừng công nghiệp Gia Lai	80%

Bảng 18: Các công ty trồng cây cao su và tỷ lệ nắm giữ

Theo kế hoạch từ nay đến 2010 Công ty sẽ tiến hành trồng 20.000 ha cao su tại Gia Lai, Kon Tum và Lào, cụ thể:

STT	Tên Công ty	Diện tích trồng (ha)	Địa điểm
1	CTCP cao su Hoàng Anh MangYang	5.000	Gia Lai, Kon Tum
2	CTCP cao su Hoàng Anh Quang Minh	5.000	Attopu, Xê Kong (Lào)
3	CTCP khoáng sản Hoàng Anh Gia Lai	4.000	Gia Lai
4	Công ty Trồng rừng công nghiệp Gia Lai	6.000	Gia Lai

Bảng 19: Kế hoạch trồng cây cao su

- Năm 2007 là năm đầu tiên thực hiện đang trong thời kỳ chuẩn bị nên chỉ trồng được 1000 ha tại Lào do công ty Hoàng Anh Quang Minh thực hiện. Nên năm 2008 4 công ty sẽ thực hiện đồng loạt khoảng 7000 ha. Năm 2009 trồng khoảng 7000 ha. Năm 2010 thực hiện trồng 5.000 ha là kết thúc dự án 20.000 ha cao su. Tổng đầu tư dự án 20.000ha trên khoảng 80 triệu USD tương đương 1.300 tỷ đồng cho đến thời kỳ khai thác mỏ. Tính khả thi của dự án trên là rất lớn vì cốt lõi vấn đề là quỹ đất mà đến nay quỹ đất của 4 công ty đã được chính quyền địa phương phê duyệt chỉ còn tổ chức thực hiện .

- Đây là dự án dài hạn và có tính chiến lược rất quyết định cho sự bền vững của công ty sau 2012 vì nó cho lợi nhuận rất cao và ổn định. Mỗi năm có thể mang lợi nhuận cho HAGL 1000 tỷ đồng kể từ sau 2013 trở đi. Để chứng minh điều đó như sau: thông thường mỗi 1ha cao su cho 2 tấn mủ/năm. 20.000ha cao su sẽ có 40.000 tấn mủ/năm. Theo giá hiện nay là 37 triệu/tấn. Doanh thu mỗi năm có thể lên tới 1.480 tỷ đồng trừ đi chi phí 30% cho tất cả như công khai thác, vận chuyển, phí tiêu thụ chăm sóc vườn cây khoảng 450 tỷ đồng. Vậy ta có thể thu về 1000 tỷ đồng. Đây là khoản thu cực lớn mà hiện tại khó có ngành nghề nào đuổi kịp cho nên nó sẽ có tính quyết định cho công ty sau năm 2013 .

KẾT LUẬN :

Có thể nói HAGL là một công ty có rất đầy đủ và đa dạng các hạng mục đầu tư như ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trong đó:

- **Ngắn hạn gồm:** Những nhà máy sản xuất gỗ và đá granite mỗi năm có thể mang lại lợi nhuận rất ổn định.
- **Trung hạn như những dự án bất động sản,** là căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê đầu tư tại Đà Nẵng, Đaklak, Gia Lai, Lâm Đồng, Quy Nhơn, Cần Thơ, chủ yếu là ở TP.HCM chiếm 80 %. Có những dự án đã kết thúc, có những dự án đang thi công và có những dự án chuẩn bị thi công trong năm 2008 như đã trình bày ở trên. Từ nay đến 2012 sẽ đạt khoảng 2,5 triệu m² xây dựng tương đương với 22.000 căn hộ lúc đó chắc chắn HAGL trở thành công ty bất động sản số 1 Việt Nam .
- **Dài hạn:** Là thủy điện, cao su và khách sạn
 - Thủy điện: Sau 2010 sẽ bắt đầu cho lợi nhuận
 - Cao su: Sau 2013 sẽ cho lợi nhuận
 - Khách sạn: Hiện có 4 khách sạn tại Đà Nẵng, Quy Nhơn, Đà Lạt và Gia Lai tiêu chuẩn 4-5 sao lợi nhuận từ 2008. Từ những hạng mục đầu tư trên tính bền vững của công ty HAGL là rất lớn cho một tương lai dài hạn có thể đến 2020 là cơ sở để xây dựng kế hoạch lợi nhuận một cách chính xác cho công ty những năm sau .

16. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận những năm tiếp theo**Chiến lược kinh doanh 2008 - 2010:**

Công ty cổ phần HAGL là công ty đa ngành, hoạt động nhiều lĩnh vực ở trong và ngoài nước. Hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước của công ty diễn ra ở nhiều địa phương khác nhau như Gia Lai, Đaklak, Kon Tum, Bình Định, Đà Nẵng, Cần Thơ, Lâm Đồng, đặc biệt là Thành phố HCM (ở TP HCM chủ yếu là hoạt động bất động sản). Năm 2007 công ty đạt lợi nhuận trước thuế 870 tỷ đồng, vượt 270 tỷ đồng so với kế hoạch. Năm 2008, công ty tiếp tục phấn đấu để đạt mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2007-2012 của công ty là phải hoàn thành và đưa vào sử dụng 2,5 triệu m² sàn xây dựng chung cư tương đương với 22.000 căn hộ. Doanh số bán ra có thể lên đến 3,7 tỷ USD.

Trong giai đoạn trước mắt, công ty tập trung vào một số hoạt động sau:

Tập trung củng cố 4 nhà máy chế biến gỗ và chế tác đá granite: Mục tiêu là đưa các nhà máy hoạt động hết công suất và đem lại lợi nhuận tốt nhất. Đây là ngành truyền thống ổn định lâu dài của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (đã có trên 15 năm). Tất cả các nhà máy này đặt mục tiêu mỗi năm mang lại lợi nhuận ổn định.

Tập trung củng cố và khai thác hết công suất phòng của 4 khách sạn & resort hiện có: Đây là 4 khách sạn & resort cao cấp từ 4-5 sao và sẽ hoạt động ổn định từ 2008 trở đi cho nên sau năm 2008 bắt đầu có lợi nhuận lớn.

Kinh doanh bất động sản: Tập trung xây dựng hoàn chỉnh đến năm 2012 tất cả các dự án của HAGL. Tổng diện tích là 2,5 triệu m² sàn căn hộ cao cấp. Đây là những dự án sẽ mang lại lợi nhuận chính cho Công ty từ nay đến năm 2012.

Trồng mới cây cao su: hoàn thành mục tiêu trồng 20.000 ha cao su đến 2010. Đây là dự án sẽ mang lại nguồn lợi nhuận chính cho Công ty từ năm 2013.

Xây dựng, khai thác thủy điện: Công ty sẽ hoàn thành 6 thủy điện với công suất khoảng 143 MW từ nay đến 2010. Đến nay toàn bộ thiết kế và chuẩn bị cơ bản đã xong và khởi công vào tháng 10 năm 2007. Dự kiến, thủy điện bắt đầu có doanh thu, lợi nhuận từ năm 2010. Đây là nguồn lợi nhuận ổn định trong 1 thời gian dài.

Khai thác mỏ: HAGL đang làm thủ tục xây dựng nhà máy sản xuất phôi thép tại tỉnh Gia Lai. Nhà máy có công suất 200 tấn/ngày đêm với tổng mức đầu tư là 400 tỷ đồng. Công ty đang tích cực thăm dò mỏ sắt tại Gia Lai và nam Lào có trữ lượng khoảng 4 triệu tấn, làm các thủ tục để làm chủ sở hữu các mỏ trên vào cuối năm 2008.

Từ những hạng mục đầu tư nói trên, cho ta thấy tính bền vững của Công ty Hoàng Anh Gia Lai là rất lớn trong một tương lai dài. Căn cứ vào hợp đồng đã ký với khách hàng, căn cứ vào những dự án đã khởi công trong năm 2007-2008, căn cứ vào những hợp đồng đã ký với những nhà thầu xây dựng, căn cứ vào những hợp đồng tiêu thụ sản phẩm truyền thống lâu nay, từ đó ta có thể xây dựng kế hoạch lợi nhuận cho công ty một cách chính xác cho những năm sau đó.

SAU ĐÂY LÀ KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN TỪ 2008 ĐẾN 2010

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Vốn điều lệ	1.199	1.800	1.800
Lợi nhuận trước thuế	2.500	3.900	5.000
Lợi nhuận sau thuế	1.800	2.808	3.600
Lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	150%	156%	200%

Bảng 20: Kế hoạch lợi nhuận 2008 - 2010

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.

- **Năm 2008** Vốn điều lệ của Công ty là 1.199 tỷ đồng. Công ty dự kiến lợi nhuận sẽ đạt được 2.500 tỷ đồng dựa vào các yếu tố như trong năm 2008, Công ty tạo được nguồn thu từ các dự án bất động sản: 50% Khu căn hộ cao cấp New Sài Gòn; 30% Khu căn hộ cao cấp HAGL Riverview. Ngoài ra lợi nhuận sẽ được đóng góp từ các hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống: gỗ, đá granite, xuất khẩu cao su nhập từ Campuchia và cho thuê văn phòng Safomec.

- **Năm 2009**, Vốn điều lệ tăng lên thành 1.800 tỷ đồng do chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 50%. Kế hoạch lợi nhuận rất có khả năng thực hiện được vì riêng hoạt động kinh doanh bất động sản được hạch toán vào lợi nhuận bao gồm phần còn lại 50% của khu căn hộ cao cấp New Sài Gòn, một phần của dự án Rever view, một phần dự án Phú Hoàng Anh và lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống và cho thuê văn phòng Safomec. Ngoài ra trong năm này HAGL có thể có lợi nhuận từ khai thác mỏ.

- **Năm 2010**, dự kiến lãi 5.000 tỷ đồng đến từ dự án Phú Hoàng Anh, dự án Icomex, An Tiến, phần còn lại của dự án Rever view. Năm này thủy điện bắt đầu cho lợi nhuận. Ngoài ra lợi nhuận đến từ khai thác mỏ và hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống của các nhà máy đồ gỗ, đá, khách sạn, xây dựng và xuất nhập khẩu cao su.



Gia Lai, ngày.....tháng.....năm 2007

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH GIA LAI (HAGL)

CHỦ TỊCH HĐQT

ĐOÀN NGUYỄN ĐỨC

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN SỰ

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TRẦN VĂN VUI

KẾ TOÁN TRƯỞNG

HỒ THỊ KIM CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH GIA LAI (HAGL)

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3903000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/06/2006)

CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2007
và báo cáo của Hội Đồng Quản Trị

MỤC LỤC

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Bảng Cân đối Kế toán Hợp nhất

Báo cáo Kết quả Hoạt động Kinh doanh Hợp nhất

Báo cáo Lưu chuyển Tiền tệ Hợp nhất

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) trình bày báo cáo này và các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt của Công ty và các công ty con (“Tập đoàn”) vào ngày 31 tháng 12 năm 2007 và cho năm kết thúc cùng ngày.

CÔNG TY

Công ty là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 3903000083 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Gia Lai cấp vào ngày 1 tháng 6 năm 2006 và theo các Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh sau đây:

Điều chỉnh lần thứ nhất	5 tháng 8 năm 2006
Điều chỉnh lần thứ hai	20 tháng 12 năm 2006
Điều chỉnh lần thứ ba	10 tháng 1 năm 2007
Điều chỉnh lần thứ tư	7 tháng 3 năm 2007
Điều chỉnh lần thứ năm	1 tháng 6 năm 2007
Điều chỉnh lần thứ sáu	19 tháng 6 năm 2007
Điều chỉnh lần thứ bảy	20 tháng 12 năm 2007

Hoạt động chính của Tập đoàn là sản xuất và kinh doanh sản phẩm bằng gỗ và đá granit; trồng cao su, chế biến mủ cao su và gỗ cao su; xây dựng; khai khoáng; phát triển căn hộ để bán và cho thuê; kinh doanh khách sạn và khu nghỉ dưỡng; và các hoạt động về thể thao và giải trí.

Công ty có trụ sở chính tại Xã Chuhrong, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CỔ TỨC

Lợi nhuận thuần hợp nhất sau thuế cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Tập đoàn là 622.343.873 ngàn VNĐ (năm 2006: 81.860.089 ngàn VNĐ).

Trong năm 2006, Công ty đã trả cổ tức với giá trị 36.231.774 ngàn VNĐ trên số cổ phiếu 32.683.634, tương ứng 1.109 đồng Việt Nam trên mỗi cổ phiếu.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trong báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong năm tài chính và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Ông Đoàn Nguyên Đức	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Văn Sự	Thành viên	
Ông Đoàn Nguyên Thu	Thành viên	
Ông Lê Hùng	Thành viên	
Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	bổ nhiệm ngày 1 tháng 1 năm 2008
Ông Huỳnh Ngọc Định	Thành viên	từ nhiệm ngày 31 tháng 12 năm 2007

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Văn Sự	Tổng Giám đốc	
Ông Đoàn Nguyên Thu	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lê Văn Rõ	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Trà Văn Hàn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 1 năm 2008
Ông Đỗ Thái Cơ	Phó Tổng Giám đốc	từ nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2007

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty kiểm toán Ernst & Young bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục làm công tác kiểm toán cho Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo các báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Hội đồng Quản trị cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong các báo cáo tài chính hợp nhất.
- Lập các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Hội đồng Quản trị cam kết rằng Tập đoàn đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt.

Hội đồng Quản trị cũng chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam. Hội đồng Quản trị cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Chúng tôi phê duyệt các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo. Các báo cáo này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định có liên quan.

Thay mặt Hội đồng Quản trị:



Đoàn Nguyên Đức

Chủ tịch



Nguyễn Văn Sự

Thành viên

Ngày 15 tháng 2 năm 2008

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**về Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2007 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày**

Kính gửi: Các cổ đông và Hội đồng Quản trị

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai và các công ty con ("Tập đoàn") vào ngày 31 tháng 12 năm 2007 và cho năm kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam mà từ đó các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo từ trang 76 đến trang 80 đã được lập ra. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi được lập vào ngày 15 tháng 2 năm 2008 đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần trên các báo cáo tài chính hợp nhất đó.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo đã phù hợp và nhất quán trên các khía cạnh trọng yếu với các báo cáo tài chính hợp nhất mà từ đó các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này được lập ra và chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính hợp nhất đó.

Để có thể hiểu rõ hơn về tình hình tài chính của Tập đoàn và kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính cũng như về phạm vi của công việc kiểm toán, các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt phải được xem xét cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất mà từ đó các báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này đã được lập ra cùng với báo cáo kiểm toán tương ứng.



Narciso T. Torres Jr.

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên công chứng

Số đăng ký: N.0868/ KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 15 tháng 2 năm 2008



Võ Trường Sơn

Kiểm toán viên phụ trách

Kiểm toán viên công chứng

Số đăng ký: 0328/ KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Ngày 31 tháng 12 năm 2007)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		4.011.680.725	804.711.089
110	I. Tiền		1.290.907.575	132.797.218
111	1. Tiền	3	1.290.907.575	132.797.218
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		115.202.515	-
121	1. Đầu tư ngắn hạn	4	115.202.515	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.117.125.828	227.591.328
131	1. Phải thu của khách hàng	5	325.765.251	99.883.763
132	2. Trả trước cho người bán	6	448.036.718	121.596.639
135	3. Các khoản phải thu khác	7	343.536.451	6.323.518
139	4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi		(212.592)	(212.592)
140	IV. Hàng tồn kho		1.370.091.461	426.899.776
141	1. Hàng tồn kho	8	1.370.391.941	426.899.776
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(300.480)	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		118.353.346	17.422.767
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.202.432	69.837
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		47.720.744	10.275.115
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		102.048	65.577
158	4. Tài sản ngắn hạn khác	9	69.328.122	7.012.238
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.323.140.479	545.696.619
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.800.000	-
218	1. Phải thu dài hạn khác		1.800.000	-
220	II. Tài sản cố định		705.583.335	511.381.041
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	551.494.264	334.630.047
222	Nguyên giá		606.892.952	351.109.033
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(55.398.688)	(16.478.986)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	71.329.308	56.418.765
228	Nguyên giá		72.087.915	56.441.317
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(758.607)	(22.552)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	82.759.763	120.332.229
250	III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		1.306.447.392	6.030.000
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	14	270.519.762	6.000.000
258	2. Đầu tư dài hạn khác	15	1.035.927.630	30.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		309.309.752	28.285.578
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	304.999.611	24.619.036
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29.2	2.515.691	2.055.042
268	3. Tài sản dài hạn khác		1.794.450	1.611.500
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		6.334.821.204	1.350.407.708

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Ngày 31 tháng 12 năm 2007)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		2.700.106.197	805.183.240
310	I. Nợ ngắn hạn		1.776.243.032	542.272.516
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	17	649.474.370	278.788.563
312	2. Phải trả cho người bán		98.828.933	15.303.241
313	3. Người mua trả tiền trước	18	512.816.168	4.943.050
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	142.704.393	16.507.052
315	5. Phải trả công nhân viên		9.238.377	5.331.952
316	6. Chi phí phải trả	20	286.059.744	114.012.390
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	21	77.121.047	107.386.268
330	II. Nợ dài hạn		923.863.165	262.910.724
333	1. Phải trả dài hạn khác	22	10.178.715	15.860.000
334	2. Vay và nợ dài hạn	23	813.385.100	230.001.552
335	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	29.2	98.702.016	16.463.037
336	4. Dự phòng trợ cấp thôi việc		1.597.334	586.135
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	24	3.402.401.066	509.764.344
410	I. Vốn chủ sở hữu		3.389.054.490	508.382.474
411	1. Vốn cổ phần		1.199.563.880	387.486.340
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.559.596.453	-
413	3. Vốn khác của chủ sở hữu khác		-	31.142.000
416	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		80.017	-
417	5. Quỹ đầu tư và phát triển		8.622.737	-
418	6. Quỹ dự phòng tài chính		22.528.069	2.528.069
420	7. Lợi nhuận chưa phân phối		598.663.334	87.226.065
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		13.346.576	1.381.870
431	1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		13.346.576	1.381.870
500	C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		232.313.941	35.460.124
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		6.334.821.204	1.350.407.708

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ (đô la Mỹ)	1.775.191	517.829



 Hồ Thị Kim Chi
 Kế toán Trưởng



 Nguyễn Văn Sự
 Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 2 năm 2008

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.1	1.589.430.005	517.945.728
02	2. Các khoản giảm trừ	25.1	(1.398.947)	(806.720)
10	3. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.1	1.588.031.058	517.139.008
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	26	(991.085.747)	(361.674.253)
20	5. Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ		596.945.311	155.464.755
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25.2	409.345.618	1.688.795
22 23	7. Chi phí hoạt động tài chính - Trong đó: Chi phí lãi vay	27	(52.557.974) (49.800.958)	(16.018.288) (14.763.272)
24	8. Chi phí bán hàng		(39.150.114)	(9.883.446)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(50.017.835)	(14.779.528)
30	10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		864.565.006	116.472.288
31	11. Thu nhập khác	28	29.462.915	1.370.910
32	12. Chi phí khác	28	(24.313.703)	(3.436.656)
40	13. Lãi (lỗ) khác	28	5.149.212	(2.065.746)
50	14. Lợi nhuận trước thuế		869.714.218	114.406.542
51	15. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29.1	(165.592.015)	(21.691.580)
52	16. Thuế thu nhập hoãn lại	29.2	(81.778.330)	(10.854.873)
60	17. Lợi nhuận thuần sau thuế Phân bổ cho: 17.1 Lợi ích của cổ đông thiểu số 17.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Cty mẹ		622.343.873 22.559.772 599.784.101	81.860.089 - 81.860.089
70	18. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	24.3	7.17	2.11



Hồ Thị Kim Chi
Kế toán Trưởng



Nguyễn Văn Sự
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 2 năm 2008

BẢNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Ngày 31 tháng 12 năm 2007)

Ngân VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KD				
01	Lợi nhuận trước thuế		869.714.218	114.406.542
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định	10, 11	24.067.305	10.359.729
03	Các khoản dự phòng		246.996	246.897
04	(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện		(142.792)	859.019
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(407.745.427)	(84.286)
06	Chi phí lãi vay	27	49.800.958	14.763.272
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		535.941.258	140.551.173
09	Tăng các khoản phải thu		(857.271.213)	(161.987.386)
10	Tăng hàng tồn kho và chi phí cho các dự án căn hộ đang xây dựng và triển khai		(1.538.647.042)	(151.747.675)
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		714.704.785	76.156.736
12	Tăng chi phí trả trước		(281.086.632)	(112.232)
13	Tiền lãi vay đã trả		(41.362.653)	(16.699.441)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	29.1	(49.793.125)	(7.274.087)
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(8.902.502)	(1.146.199)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động KD		(1.526.417.124)	(122.259.111)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	10, 11, 12	(146.782.646)	(73.556.205)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		-	1.123.810
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(397.475.300)	(7.220.000)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		144.852.812	-
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(399.405.134)	(79.652.395)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		2.594.120.729	191.615.881
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(221.650.000)	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		1.411.390.219	235.245.916
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(663.124.559)	(106.368.369)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	24	(36.231.774)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		3.084.504.615	320.493.428



BẢNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Ngày 31 tháng 12 năm 2007)

Ngàn VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.158.110.357	118.581.922
60	Tiền đầu năm		132.797.218	14.115.450
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	99.846
70	Tiền cuối năm	3	1.290.907.575	132.797.218

Hồ Thị Kim Chi
Kế toán Trưởng

Ngày 15 tháng 2 năm 2008

Nguyễn Văn Sự
Tổng Giám đốc



HỘI SỞ CHÍNH

Quốc Lộ 14, Xã Chuhrông

Thành phố Pleiku, Gia Lai

Tel: 059. 820012 - Fax: 059. 211726

www.hagl.com.vn